



BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN

THÔNG TIN

**XÂY DỰNG CƠ BẢN
& KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG**

MỖI THÁNG 2 KỲ

20

Tháng 10 - 2022

BỘ XÂY DỰNG TỔ CHỨC HỘI NGHỊ GIAO BAN QUÝ III VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ IV/2022

Ngày 21/10/2022



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị



Toàn cảnh Hội nghị

THÔNG TIN XÂY DỰNG CƠ BẢN & KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG

THÔNG TIN CỦA BỘ XÂY DỰNG
MỖI THÁNG 2 KỶ
TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT HÀNH
NĂM THỨ HAI BA

20

SỐ 20 - 10/2022



TRUNG TÂM THÔNG TIN

TRỤ SỞ: 37 LÊ ĐẠI HÀNH - HÀ NỘI

TEL : (04) 38.215.137

(04) 38.215.138

FAX : (04) 39.741.709

Email: ttth@moc.gov.vn

GIẤY PHÉP SỐ: 595 / BTT

CẤP NGÀY 21 - 9 - 1998

MỤC LỤC

Văn bản quản lý

Văn bản các cơ quan TW

- Nghị định của Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý 5
- Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng Việt Nam 6
- Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Xây dựng 8

Văn bản của địa phương

- Bắc Giang: Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh 10
- Bà Rịa - Vũng Tàu: Ban hành giá dịch vụ thoát nước trên địa bàn thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu từ năm 2022 đến năm 2025 12
- Lạng Sơn: Ban hành đơn giá xây dựng mới nhà, công trình và vật kiến trúc áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh 14
- Hải Dương: Ban hành quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; quản lý chất lượng công trình; quản lý chi phí đầu tư xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh 16

CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁT HÀNH

BẠCH MINH TUẤN

Phó giám đốc Trung tâm

Thông tin

Ban biên tập:

ThS. ĐỖ HỮU LỰC

(Trưởng ban)

CN. NGUYỄN THỊ LỆ MINH

CN. TRẦN ĐÌNH HÀ

CN. NGUYỄN THỊ MAI ANH

CN. TRẦN THỊ NGỌC ANH

CN. NGUYỄN THỊ THU TRANG

Khoa học công nghệ xây dựng

- Nghiệm thu dự thảo Tiêu chuẩn Nhà ở riêng lẻ - Yêu cầu chung về thiết kế 18
- Nghiệm thu Dự án sự nghiệp kinh tế do Đại học Kiến trúc Hà Nội thực hiện 19
- Trung Quốc: Được tiếp sức bởi công nghệ, thương hiệu “Made in China” đã tạo nên nhiều kỳ tích 20
- Các công nghệ xây dựng mới 25
- Tổ chức các làng sinh thái - tổng quan kinh nghiệm của Nga và thế giới 27

Thông tin

- Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội Bê tông Việt Nam nhiệm kỳ VI (2022 - 2025) 35
- Bộ Xây dựng thẩm định Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi 36
- Bộ Xây dựng tổ chức Hội nghị giao ban Quý III và triển khai nhiệm vụ trọng tâm Quý IV/2022 38
- Bộ Xây dựng hưởng ứng 10 năm Ngày Pháp luật Việt Nam và phổ biến Quy chế làm việc của Chính phủ, Quy chế soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Xây dựng 40
- Lễ kỷ niệm 60 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Algeria 41
- Quy hoạch đô thị - quá trình xây dựng chiến lược và sáng tạo không ngừng 43
- Trung Quốc: Làm rõ các yêu cầu đối với công tác cải tạo mạng lưới đường ống ngầm đô thị 45
- Xây dựng thành phố thông minh - bắt đầu từ đâu 47



VĂN BẢN CỦA CÁC CƠ QUAN TW

Nghị định của Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Ngày 18/10/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 83/2022/NĐ-CP quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

Nghị định này quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với các đối tượng như sau:

- Cán bộ, công chức nữ giữ các chức vụ, chức danh, cụ thể: Phó Trưởng ban, cơ quan Đảng ở trung ương; Phó Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Phó Tổng Biên tập Báo Nhân dân, Phó Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản; Phó Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Phó Chủ tịch Hội đồng Dân tộc, Phó Chủ nhiệm các Ủy ban của Quốc hội, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội; Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Thứ trưởng, cấp phó của người đứng đầu cơ quan ngang bộ; Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước; Phó trưởng các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; Phó Bí thư tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc trung ương; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Giám đốc Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật; Viện trưởng Viện Nghiên cứu lập pháp thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội, Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Trưởng ban Ban quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban giám sát tài chính Quốc gia; Phó Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước

tại doanh nghiệp; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; Ủy viên Thường trực Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội; Ủy viên Ban Thường vụ kiêm Trưởng các Ban đảng của Thành ủy thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; Ủy viên Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy là người dân tộc thiểu số.

- Công chức được bổ nhiệm chức danh Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Nghị định này không áp dụng đối với các đối tượng sau: Cán bộ giữ chức vụ từ Bộ trưởng hoặc tương đương trở lên; Cán bộ, công chức quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này là Ủy viên Trung ương Đảng; Trợ lý, thư ký của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội, Thường trực Ban Bí thư, Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Phó Chủ tịch nước, Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch Quốc hội.

Tại Nghị định cũng quy định cụ thể một số nội dung:

Về Nguyên tắc thực hiện nghỉ hưu ở độ tuổi cao hơn

- Bảo đảm khách quan, công bằng, công khai và đúng quy định.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức theo quy định tại Nghị định này nhưng phải bảo đảm tuổi nghỉ hưu không vượt quá 65 tuổi đối với nam và 60 tuổi đối với nữ.

- Cán bộ, công chức quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này khi được cơ quan có thẩm quyền quyết định nghỉ hưu ở tuổi cao hơn vẫn

tiếp tục giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Trong thời gian thực hiện chính sách nghỉ hưu ở tuổi cao hơn, nếu cán bộ, công chức có nguyện vọng nghỉ làm việc thì được giải quyết chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật.

Về Thời gian công tác khi nghỉ hưu ở tuổi cao hơn

- Đối với cán bộ, công chức quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này, thời gian công tác khi nghỉ hưu ở tuổi cao hơn không vượt quá 60 tuổi.

- Đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định này, thời gian công tác khi nghỉ hưu ở tuổi cao hơn không quá 65 tuổi đối

với nam và 60 tuổi đối với nữ.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 10 năm 2022 và thay thế Nghị định số 53/2015/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức và Nghị định số 104/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 53/2015/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinh-phu.vn/>)

Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng Việt Nam

Ngày 13/10/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 18-CT/TTg về đẩy mạnh triển khai các hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng Việt Nam.

Tại Chỉ thị đã nêu việc ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng là hoạt động then chốt, có tính cấp thiết giúp các cơ quan, tổ chức giảm thiểu thiệt hại, ngay cả khi xảy ra sự cố nghiêm trọng. Tuy nhiên, hiện nay công tác ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tại Việt Nam chưa đáp ứng được yêu cầu ứng phó chủ động từ sớm, xử lý kịp thời, hiệu quả các cuộc tấn công mạng có quy mô ngày càng lớn, phức tạp, có thể gây hậu quả khó lường đối với sự phát triển và ổn định kinh tế - xã hội. Để khắc phục các hạn chế, tồn tại và tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ thị một số nội dung cụ thể như sau:

1. Đối với Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, tập đoàn, tổng công

ty nhà nước và các tổ chức, doanh nghiệp là thành viên (hoặc có đơn vị trực thuộc là thành viên) của Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia:

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Chủ tịch, Tổng giám đốc tập đoàn, tổng công ty nhà nước và các tổ chức, doanh nghiệp là thành viên (hoặc có đơn vị trực thuộc là thành viên) của Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia quán triệt tới tất cả các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý nguyên tắc “Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng là hoạt động quan trọng nhằm phát hiện, ngăn chặn, xử lý và khắc phục kịp thời sự cố an toàn thông tin mạng”; chỉ đạo triển khai nghiêm túc các nội dung của Chỉ thị này và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ nếu lơ là trong công tác ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng, để xảy ra hậu quả, thiệt hại nghiêm trọng tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin

mạng phải chuyển từ bị động sang chủ động, bao gồm: chủ động thực hiện sẵn lòng mỗi nguy hại và rà quét lỗ hổng trên các hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý tối thiểu 01 lần/6 tháng; ban hành phương án, kịch bản ứng cứu sự cố cho hệ thống thông tin trước ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cập nhật kịp thời khi có thay đổi; tổ chức diễn tập thực chiến tối thiểu 01 lần/năm đối với hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên nhằm đánh giá khả năng phòng ngừa xâm nhập và khả năng phát hiện kịp thời các điểm yếu về quy trình, công nghệ, con người. Trường hợp phát hiện điểm yếu, lỗ hổng bảo mật cho phép xâm nhập và kiểm soát hệ thống thì thực hiện đồng thời khắc phục điểm yếu, lỗ hổng và sẵn lòng mỗi nguy hại.

- Tổ chức, kiện toàn lại các Đội ứng cứu sự cố trước ngày 31 tháng 12 năm 2022 theo hướng chuyên nghiệp, cơ động, có tối thiểu 05 chuyên gia an toàn thông tin mạng (bao gồm cả chuyên gia thuê ngoài) đáp ứng chuẩn kỹ năng về an toàn thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định.

- Cơ quan chủ trì 11 lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin mạng (theo Quyết định số 632/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ) chú trọng hoạt động chia sẻ thông tin về các nguy cơ, sự cố mất an toàn thông tin mạng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp quản lý, vận hành hệ thống thông tin thuộc lĩnh vực và phục vụ kịp thời, hiệu quả cho Đội ứng cứu sự cố của lĩnh vực (CERT lĩnh vực).

- Giao Đội ứng cứu sự cố thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên sau: làm đầu mối tiếp nhận, quản lý sự cố; ứng cứu, xử lý sự cố và sẵn lòng mỗi nguy hại; nghiên cứu, theo dõi các nguy cơ tấn công mạng, thông tin về lỗ hổng, điểm yếu; luyện tập các kỹ năng bảo vệ hệ thống thông tin và tham gia các chương trình huấn luyện, diễn tập do Cơ quan điều phối quốc gia chủ trì.

- Bố trí đủ kinh phí bảo đảm hoạt động của

Đội ứng cứu sự cố; thu hút nhân lực chất lượng cao vào làm công tác ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng.

- Nghiêm túc thực hiện rà soát, phát hiện và khắc phục các lỗ hổng, điểm yếu theo cảnh báo của cơ quan chức năng; chủ động theo dõi, phát hiện sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin mạng để kịp thời xử lý, khắc phục.

- Có biện pháp kiểm soát nguy cơ mất an toàn thông tin mạng gây ra bởi bên thứ ba và các chuỗi cung ứng công nghệ thông tin và truyền thông.

- Nghiêm túc thực hiện các quy định về báo cáo sự cố an toàn thông tin mạng; đẩy mạnh tuyên truyền cho người dân về việc báo cáo, cung cấp thông tin về sự cố.

- Khuyến khích triển khai các chiến dịch nâng cao ý thức cảnh giác của người dùng cuối đối với các cuộc tấn công mạng.

- Công bố thông tin đầu mối (số điện thoại, thư điện tử hoặc các kênh liên lạc khác) tiếp nhận thông báo sự cố trên cổng thông tin điện tử của cơ quan trước ngày 31 tháng 10 năm 2022.

2. Đối với Bộ Thông tin và Truyền thông:

- Hướng dẫn phát triển Đội ứng cứu sự cố cho 11 lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin mạng theo Quyết định số 632/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hướng dẫn triển khai các hoạt động thường xuyên của Đội ứng cứu sự cố và xây dựng khung năng lực Đội ứng cứu sự cố trước ngày 30 tháng 11 năm 2022.

- Thúc đẩy hoạt động diễn tập thực chiến an toàn thông tin mạng tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; sử dụng kết quả diễn tập làm tiêu chí để đánh giá mức độ trưởng thành, chuyên nghiệp các Đội ứng cứu sự cố hàng năm.

- Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện Chỉ thị này; tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

3. Đối với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng:

- Triển khai các hoạt động ứng cứu sự cố theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Thông tin và Truyền thông trong hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia.

4. Đối với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet:

- Công bố thông tin đầu mối (số điện thoại, thư điện tử hoặc các kênh liên lạc khác) tiếp nhận thông báo sự cố trên cổng thông tin (website) trước ngày 31 tháng 10 năm 2022; tuyên truyền cho khách hàng về cách thức phản ánh sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- Nghiêm túc tuân thủ các yêu cầu điều phối của Cơ quan điều phối quốc gia trong các hoạt động ứng cứu, xử lý sự cố.

- Cảnh báo cho khách hàng các nguy cơ, sự cố an toàn thông tin mạng trên diện rộng hoặc khi phát hiện nguy cơ, sự cố an toàn thông tin mạng liên quan tới khách hàng; hỗ trợ khách hàng ứng cứu, xử lý sự cố an toàn thông tin mạng liên quan tới dịch vụ do doanh nghiệp

cung cấp.

5. Đối với các doanh nghiệp an toàn thông tin mạng:

- Cung cấp, chia sẻ thông tin về sự cố mất an toàn thông tin mạng về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục An toàn thông tin).

- Phối hợp chặt chẽ với Cơ quan điều phối quốc gia trong các hoạt động ứng cứu, xử lý sự cố.

- Chú trọng việc tham gia các tổ chức quốc tế về ứng cứu sự cố để đẩy mạnh hoạt động chia sẻ thông tin.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành nghiêm túc Chỉ thị này.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinhphu.vn/>)

Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Xây dựng

Ngày 24/10/2022, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định số 922/QĐ-BXD về Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Xây dựng. Theo đó, đã quy định một số nội dung như sau:

Về đối tượng áp dụng

- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Xây dựng (sau đây gọi là đơn vị) có nhiệm vụ, quyền hạn tiếp nhận giải quyết, trả kết quả giải quyết TTHC và quản lý, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng theo quy định của pháp luật.

- Cán bộ, công chức, viên chức của các đơn vị quy định tại Khoản 1 Điều này (sau đây gọi là cán bộ, công chức, viên chức).

- Tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Xây dựng và TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng (sau đây gọi là tổ chức, cá nhân).

- Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích; doanh nghiệp thực hiện thu hộ phí, lệ phí giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Xây dựng và TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng.

Về nguyên tắc hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng là hệ thống được xây dựng tập trung,

thống nhất để áp dụng chung cho các đơn vị giải quyết TTHC trong cơ quan Bộ Xây dựng và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng tuân thủ các quy định của pháp luật về kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, giao dịch điện tử, an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật Nhà nước và các quy định khác có liên quan, bảo đảm việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, dịch vụ công trực tuyến được thông suốt, tiết kiệm, an toàn, hiệu quả.

- Việc xây dựng quản lý, vận hành, sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng theo hướng lấy người dùng làm trung tâm; các thông tin được cung cấp bảo đảm chính xác, rõ ràng, cập nhật liên tục, kịp thời theo các quy định hiện hành; các thông tin, giao diện được trình bày khoa học, dễ tiếp cận cho người sử dụng và có thể truy cập, khai thác trong mọi thời điểm.

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng được kết nối thông suốt, liên tục, chia sẻ thông tin với Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hệ thống thông tin liên quan khác theo quy định tại Nghị định 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

- Đảm bảo khả năng cung cấp công cụ, phương thức tiếp nhận, xử lý, trả kết quả hồ sơ giải quyết TTHC, phối hợp giải quyết TTHC trên môi trường mạng; đảm bảo cung cấp công cụ hỗ trợ cơ quan hành chính nhà nước trong công tác tổ chức, quản lý, khai thác, lưu trữ khoa học, nhất quán, lâu dài, an toàn, bảo mật hồ sơ TTHC của tổ chức, cá nhân.

- Đảm bảo tính công khai, minh bạch về thông tin, thời gian giải quyết, tình trạng giải quyết hồ sơ.

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng được duy trì, nâng cấp thường xuyên. Kinh phí quản lý, vận hành, nâng cấp, bảo trì Hệ thống được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà

nước. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân được thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 04 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử (sau đây gọi tắt là Nghị định số 45/2020/NĐ-CP).

VỀ QUẢN LÝ ĐĂNG KÝ, THAY ĐỔI, CẤP LẠI, SỬ DỤNG TÀI KHOẢN

1. Quy trình đăng ký, thay đổi, cấp lại tài khoản của tổ chức, cá nhân

- Tổ chức, cá nhân truy cập vào hệ thống và thực hiện các bước khai báo thông tin để đăng ký tài khoản. Hệ thống sẽ xác nhận thông tin và cấp tài khoản cho tổ chức, cá nhân.

- Tổ chức, cá nhân có thể thay đổi thông tin tài khoản (nếu cần).

- Trong quá trình sử dụng nếu quên mật khẩu, có thể sử dụng chức năng quên mật khẩu để được cấp lại mật khẩu mới hoặc liên hệ Bộ phận hỗ trợ để được cấp lại thông tin tài khoản. Việc cấp lại tài khoản được thực hiện trong vòng 8 giờ làm việc làm việc sau khi tổ chức, cá nhân cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết.

2. Quy trình đăng ký, thay đổi, cấp lại tài khoản của cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Xây dựng

- Các đơn vị gửi thông tin đăng ký, thay đổi, cấp lại tài khoản của cán bộ, công chức, viên chức về Trung tâm Thông tin.

- Sau khi nhận được yêu cầu, Trung tâm Thông tin thực hiện việc cấp, thay đổi, cấp lại tài khoản theo yêu cầu của đơn vị.

3. Quản lý, sử dụng tài khoản

- Mật khẩu tài khoản được thiết lập bao gồm ít nhất 08 ký tự, trong đó có chữ thường, chữ hoa, số và khuyến khích sử dụng thêm ký hiệu đặc biệt. Cán bộ, công chức, viên chức phải sử dụng hộp thư công vụ để đăng ký tài khoản.

- Tổ chức, cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Xây dựng sử dụng tài khoản được

cấp để thực hiện giao dịch các dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng và có trách nhiệm bảo mật thông tin về tài khoản được cấp, các thông tin của Hệ thống theo quy định.

VỀ TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ

1. Đối với nội dung phản ánh kiến nghị quy định tại Khoản 1 Điều 15, tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC thực hiện gửi phản ánh, kiến nghị theo các hình thức sau đây:

- Gửi phản ánh kiến nghị qua cổng thông tin phản ánh, kiến nghị tại địa chỉ: <https://pakn.dichvucong.gov.vn>.

- Gửi phản ánh kiến nghị bằng hình thức thư điện tử vào địa chỉ: hotrodvc@moc.gov.vn.

- Liên hệ trực tiếp theo số điện thoại đường dây nóng đăng tải trên trang chủ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng.

2. Đối với nội dung phản ánh, kiến nghị quy định tại Khoản 2 Điều 15, tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC thực hiện gửi phản ánh, kiến nghị theo các hình thức sau đây:

- Gửi phản ánh, kiến nghị bằng hình thức thư

điện tử vào địa chỉ: hotrodvc@moc.gov.vn.

- Liên hệ trực tiếp theo số điện thoại hướng dẫn kỹ thuật đăng tải trên trang chủ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng.

3. Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng không tiếp nhận phản ánh, kiến nghị nằm ngoài các nội dung đã được quy định tại Điều 15.

VỀ XỬ LÝ NỘI DUNG TRẢ LỜI PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ

- Khi nhận được phản ánh, kiến nghị, cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa Bộ Xây dựng, đơn vị quản trị vận hành Hệ thống tiếp nhận và phân loại nội dung sau đó chuyển về đơn vị có trách nhiệm trả lời để giải quyết.

- Phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân phải được trả lời trong thời hạn 20 ngày.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 24/10/2022.

(Xem toàn văn tại <https://moc.gov.vn/>)

VĂN BẢN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Bắc Giang: Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh

Ngày 05/10/2022, UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, địa phương trong công tác quản lý nhà nước tại các khu công nghiệp (sau đây gọi tắt là KCN) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Áp dụng đối với các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước tại các KCN và các tổ chức, cá nhân có liên quan. Trong đó, quy định về việc phối

hợp trong công tác quy hoạch, bồi thường - giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai và xây dựng trong các KCN.

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý các Khu công nghiệp (sau đây viết tắt là BQL):

- Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan xây dựng đề án, kế hoạch phát triển các KCN trên địa bàn tỉnh theo từng giai đoạn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Phối hợp với UBND các huyện, thành phố trong việc lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm tại các KCN.

- Phối hợp với Sở, ban, ngành của tỉnh có liên

quan trọng việc tham mưu UBND tỉnh huy động, bố trí các nguồn vốn để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội để kết nối, phát triển các KCN trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo, đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng các KCN lập quy hoạch chi tiết các KCN. Chỉ đạo, đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng các KCN bố trí kinh phí chi trả ngay sau khi phương án bồi thường - giải phóng mặt bằng KCN được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chỉ đạo, hướng dẫn chủ đầu tư hạ tầng KCN phối hợp với UBND cấp huyện lập hồ sơ đất đai gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện giao đất, cho thuê đất trình UBND tỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất; xác nhận tình trạng hợp pháp về tài sản gắn liền với đất để nhà đầu tư lập hồ sơ xác nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định khi có yêu cầu; tổ chức kiểm tra, xác định thời điểm và tình trạng vi phạm về đất đai tại KCN và phạm vi được giao quản lý; phản ánh kịp thời bằng văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổ chức kiểm tra, thanh tra và tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xử lý theo quy định.

- BQL có trách nhiệm phối hợp với Sở Xây dựng quản lý nhà nước về quy hoạch, cấp giấy phép xây dựng, chất lượng công trình, kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật KCN do Sở Xây dựng quản lý.

- Chủ trì phối hợp với cơ quan chức năng kiểm tra trật tự xây dựng, kiểm tra việc thực hiện xây dựng theo giấy phép xây dựng; đình chỉ xây dựng, thu hồi giấy phép xây dựng theo thẩm quyền, kiến nghị xử lý vi phạm khi chủ đầu tư xây dựng công trình vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp tham mưu bố trí quỹ đất vào quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện theo từng giai đoạn và đánh giá nhu cầu sử

dụng đất hàng năm của các KCN để đưa vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm của các huyện, thành phố.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác bồi thường - giải phóng mặt bằng các KCN, kịp thời tham mưu giao đất cho các chủ đầu tư hạ tầng các KCN hoặc nhà đầu tư thứ cấp (nếu có) triển khai dự án, bảo đảm tiến độ theo cam kết. Đồng thời, kịp thời trao đổi với Công an tỉnh những khó khăn vướng mắc là nguyên nhân có thể dẫn đến khiếu kiện đông người.

3. Trách nhiệm của Sở Xây dựng: chủ trì thẩm định, báo cáo UBND tỉnh phê duyệt: Nhiệm vụ và Đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết và điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các KCN theo thẩm quyền. Cho ý kiến thống nhất bằng văn bản đối với các đồ án quy hoạch chi tiết dự án thứ cấp khi được đề nghị cho ý kiến thống nhất theo đề nghị của BQL. Tham gia ý kiến về đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết KCN theo đề nghị của BQL. Chủ trì, phối hợp với BQL thực hiện giám định sự cố và giải quyết sự cố công trình trong KCN.

4. Trách nhiệm của Sở Công Thương: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất quy hoạch phát triển các ngành nghề thu hút đầu tư trong các KCN.

5. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư: chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu cho UBND tỉnh giao nguồn vốn để thực hiện dự án hạ tầng kỹ thuật (giao thông, thoát nước...) và hạ tầng xã hội phục vụ các KCN.

6. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: chủ trì, phối hợp tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện các dự án thoát nước; chỉ đạo các đơn vị kiểm tra, vận hành trạm bơm để đảm bảo dòng chảy và tiêu thoát nước tại các KCN.

7. Trách nhiệm của UBND các huyện, thành phố:

- Phối hợp chặt chẽ với BQL trong công tác lập quy hoạch phát triển các KCN. Chỉ đạo

UBND các xã, thị trấn tuyên truyền để người dân hiểu được chủ trương phát triển các KCN của tỉnh. Phối hợp với BQL và chủ đầu tư hạ tầng các KCN công bố quy hoạch và quản lý mốc giới các KCN theo quy định.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác bồi thường - giải phóng mặt bằng các KCN, kịp thời giao đất cho các chủ đầu tư hạ tầng các KCN hoặc nhà đầu tư thứ cấp (nếu có) triển khai dự án, bảo đảm tiến độ theo cam kết.

- Tham gia ý kiến về đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết KCN theo đề nghị của BQL.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20

tháng 10 năm 2022 và thay thế các Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2017 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

(Xem toàn văn tại <https://thongtinphapluat.bacgiang.gov.vn/>)

Bà Rịa - Vũng Tàu: Ban hành giá dịch vụ thoát nước trên địa bàn thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu từ năm 2022 đến năm 2025

Ngày 22/9/2022, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã ban hành Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND về giá dịch vụ thoát nước trên địa bàn thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu từ năm 2022 đến năm 2025.

Quyết định này quy định về giá dịch vụ thoát nước trên địa bàn thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu từ năm 2022 đến năm 2025. áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động liên quan đến thoát nước và xử lý nước thải vào hệ thống thoát nước, bao gồm: Hộ gia đình; cơ sở sản xuất; cơ sở kinh doanh dịch vụ; cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp (sau đây gọi chung là hộ thoát nước) trên địa bàn thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (không bao gồm xã Long Sơn). Hộ thoát nước đã nộp tiền dịch vụ thoát nước theo Quyết định này thì không phải nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải theo quy định tại Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với

nước thải. Tại Quyết định đã quy định một số nội dung, cụ thể:

Về quy định hộ thoát nước:

- Hộ gia đình là hộ thoát nước theo đơn vị gia đình, bao gồm: nhà ở riêng lẻ; nhà ở chung cư.

- Cơ sở sản xuất, bao gồm: đơn vị, cơ sở sản xuất, chế biến, gia công; nhà máy, xí nghiệp; công trường xây dựng.

- Cơ sở kinh doanh dịch vụ, bao gồm: khách sạn, nhà hàng, nhà nghỉ, cửa hàng kinh doanh ăn uống, giải khát; cơ sở thẩm mỹ, rửa xe, giặt ủi, các khu vui chơi; chợ, siêu thị, cửa hàng thương mại; Văn phòng đại diện; bệnh viện tư nhân, trường học tư thục; hoạt động của tổ chức, cá nhân mang tính chất kinh doanh khác.

- Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, bao gồm: bệnh viện, trường học công lập; các đơn vị lực lượng vũ trang; các cơ quan, đoàn thể; cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp khác.

Về giá dịch vụ thoát nước:

- Giá dịch vụ thoát nước: đối với hộ gia đình: 1.690 đồng/m³ (năm 2022); 2.197 đồng/m³

(năm 2023); 2.856 đồng/m³ (năm 2024); 3.856 đồng/m³ (năm 2025); đối với cơ sở sản xuất: 3.380 đồng/m³ (năm 2022); 4.394 đồng/m³ (năm 2023); 5.712 đồng/m³ (năm 2024); 7.712 đồng/m³ (năm 2025);...

- Các trường hợp miễn phí: tổ chức, hộ gia đình, cá nhân ở khu vực chưa có hệ thống cấp nước sạch; hộ gia đình, cá nhân không kinh doanh ở khu vực đã có hệ thống cấp nước sạch tự khai thác nước sử dụng.

VỀ xác định khối lượng nước thải:

1. Đối với Hộ gia đình; cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp:

- Trường hợp sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung, khối lượng nước thải được tính bằng 100% khối lượng nước sạch tiêu thụ theo hóa đơn tiền nước;

- Trường hợp không sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung, khối lượng nước thải được xác định căn cứ theo lượng nước sạch tiêu thụ bình quân đầu người, áp dụng mức khoán là 5m³/người/tháng theo Quyết định số 59/2013/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định về thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Đối với cơ sở sản xuất; cơ sở kinh doanh dịch vụ:

Xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 39 Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 08 năm 2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải, cụ thể như sau:

- Trường hợp các hộ thoát nước sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung, khối lượng nước thải được tính bằng 80% khối lượng nước sạch tiêu thụ theo hóa đơn tiền nước;

- Trường hợp các hộ thoát nước không sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung thì khối lượng nước thải được xác định thông qua đồng hồ đo lưu lượng nước thải. Trường hợp không lắp đặt đồng hồ, đơn vị thoát nước và hộ

thoát nước căn cứ hợp đồng dịch vụ thoát nước được quy định tại Điều 27 Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải để thống nhất về khối lượng nước thải cho phù hợp.

VỀ thu tiền dịch vụ thoát nước:

- Đối với các hộ thoát nước sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung: Đơn vị thu tiền dịch vụ thoát nước là Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu (Đơn vị cấp nước).

- Đối với các hộ thoát nước không sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung (trừ trường hợp được miễn theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định này): Đơn vị thu tiền dịch vụ thoát nước là Trung tâm Quản lý các khu xử lý chất thải thuộc Sở Xây dựng.

- Đơn vị thu tiền dịch vụ thoát nước có trách nhiệm thu tiền dịch vụ thoát nước theo giá quy định tại Điều 4, xác định khối lượng nước thải theo quy định tại Điều 5 Quyết định này, nộp vào ngân sách tỉnh theo quy định.

- Nguồn thu từ dịch vụ thoát nước thải được để lại 10% trên tổng số thu thực tế để chi trả chi phí dịch vụ đi thu; thực hiện các nghĩa vụ thuế và nghĩa vụ tài chính khác (nếu có), phần còn lại nộp vào ngân sách Nhà nước để sử dụng cho các mục đích đầu tư, duy trì, phát triển hệ thống thoát nước và các chi phí hợp lệ khác theo quy định hiện hành.

Quyết định này thay thế Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2020 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Giá dịch vụ thoát nước trên địa bàn thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và được áp dụng kể từ ngày 05 tháng 10 năm 2022. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

(Xem toàn văn tại <https://vbpl.vn/>)

Lạng Sơn: Ban hành đơn giá xây dựng mới nhà, công trình và vật kiến trúc áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh

Ngày 13/10/2022, UBND Lạng Sơn ban hành Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND về đơn giá xây dựng mới nhà, công trình và vật kiến trúc áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Quyết định đã quy định một số nội dung như sau:

1. Về phương pháp xác định

- Diện tích tính bồi thường nhà loại 1, 2, 3 và các loại nhà khác: là diện tích xây dựng của tầng hầm, tầng 1 và diện tích sàn của các tầng trên, kể cả diện tích cầu thang, ban công, lô gia của ngôi nhà. Không đo và tính bồi thường theo m² sử dụng của công trình.

- Các công trình và vật kiến trúc khác: đơn vị tính theo m, m², m³, tấn và tính chất theo từng vật kiến trúc.

- Đơn giá xây dựng mới nhà, công trình và vật kiến trúc áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn lập trong bộ đơn giá này là tính mới 100% bao gồm: các chi phí vật liệu, nhân công, máy thi công, thuế giá trị gia tăng và các khoản mục chi phí gián tiếp, thu nhập chịu thuế tính trước theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; chi phí thiết kế và giám sát thi công được tính theo tỷ lệ % trên giá trị xây lắp theo định mức hiện hành của Bộ Xây dựng. Chưa tính đến thu hồi vật liệu hay giá trị còn lại của công trình.

- Việc thu hồi vật liệu hay giá trị còn lại của công trình thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Về phân loại nhà, công trình và vật kiến trúc

Việc phân loại nhà, công trình và vật kiến

trúc trong đơn giá này phục vụ cho công tác bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Các loại nhà, công trình và vật kiến trúc để lập đơn giá được quy định theo các tiêu chí:

(1) Nhà loại 1: Chiều cao tầng từ 3,9m trở lên; móng bê tông cốt thép (BTCT), tường móng xây gạch chỉ; cột, dầm, sàn BTCT, tường bao che xây gạch chỉ dày 220; cửa đi, cửa sổ, khuôn cửa bằng gỗ nhóm 2; nền, sàn lát gạch ceramic hoặc gạch granite; cầu thang láng granite; lan can cầu thang, hành lang gỗ nhóm 2; tường, cột, trần quét vôi, ve; mái bằng; sàn mái bằng BTCT chống nóng, chống thấm.

Đơn giá xây mới: 5.819.000 đ/m² sàn

(2) Nhà loại 2: Các quy định giống nhà loại 1 nhưng có kết cấu là tường chịu lực; móng xây gạch chỉ, giằng móng bằng BTCT.

Đơn giá xây mới: 5.175.000 đ/m² sàn

(3) Nhà loại 3 (cao 01 tầng)

- Nhà loại 3A: Nhà có chiều cao tường từ 3,0m trở lên (chiều cao tường tính đến cốt thu hồi); móng, tường xây gạch chỉ dày 220, giằng móng BTCT; nền nhà lát gạch hoa xi măng, tường quét vôi, ve; cửa đi, cửa sổ và khuôn bằng gỗ nhóm 4; mái lợp ngói, kết cấu mái bằng gỗ nhóm 4; có sàn mái hiện bằng BTCT. Đơn giá xây mới: 3.852.000đ/m² sàn

- Nhà loại 3B: Nhà có chiều cao tường < 3,0m; các quy định khác như nhà loại 3A. Đơn giá xây mới: 3.120.000đ/m² sàn

- Nhà loại 3C: Các quy định giống nhà loại 3A nhưng không có mái hiện bằng BTCT. Đơn giá xây mới: 3.044.000đ/m² sàn

- Nhà loại 3D: Nhà có chiều cao tường < 3,0m; các quy định khác như nhà loại 3C. Đơn

giá xây mới: 3.038.000 đ/m² sàn

- Nhà loại 3E: Nhà có chiều cao tường < 2,5m. Các quy định khác như nhà loại 3C. Đơn giá xây mới: 2.676.000 đ/m² sàn

(4) Các loại nhà khác như: Nhà vách tooc xi A, B; nhà vách đất A, B; nhà lều quán, chuồng trại chăn nuôi; nhà trình tường, xây bằng đất; nhà sàn gỗ.....

(5) Công trình và vật kiến trúc khác như: bể nước; bể tự hoại, tự ngấm; bể cảnh non bộ; cổng; tường rào; sân...

3. Về các nội dung điều chỉnh khác áp dụng chung

- Hệ thống kỹ thuật trong nhà

Hệ thống kỹ thuật trong nhà bao gồm: chống sét, cấp điện trong nhà, cấp, thoát nước trong nhà và phòng cháy, chữa cháy: Hệ thống chống sét, điện trong nhà = 4% giá trị công trình. Hệ thống cấp, thoát nước trong nhà = 4% giá trị công trình. Nếu nhà, công trình có hệ thống phòng cháy, chữa cháy và được cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận thì được tính bổ sung theo đơn giá được duyệt.

- Các hạng mục phụ trợ: Nếu công trình có nhà bếp, nhà vệ sinh ngoài thì được tính bồi thường theo loại nhà và công trình tương đương theo quy định của đơn giá này.

+ Nếu có bể chứa nước, bể tự hoại, bể tự ngấm trong và ngoài nhà thì được tính bổ sung theo đơn giá bể nước. Đối với bể chứa nước không có nắp, tính đối trừ khối lượng bê tông cốt thép nắp bể theo đơn giá của khối bê tông cốt thép; nắp bể tính đối trừ có chiều dày được xác định bằng chiều dày sàn mặt bể.

+ Nếu sân phơi, ban công,... có tường chắn bằng lưới thép B40, khung thép hình thì tính theo đơn giá tường rào lưới thép B40 trong đơn giá. Các loại tường rào bằng lưới thép B40 không đạt các tiêu chí như trên thì giảm trừ theo từng loại kết cấu không có.

+ Nếu công trình phải xây kè, đổ bê tông để tôn, nâng cốt nền nhà (tường, móng không nằm trên kè) thì tính bổ sung theo khối xây, khối bê

tông tương ứng.

+ Đơn giá cổng thép, tường rào được tính theo thiết kế mẫu có hoa văn. Các loại cổng, tường rào đặc biệt khác tính theo đơn giá xây dựng công trình của tỉnh.

+ Đơn giá giếng khoan là đơn giá tính theo mét sâu giếng khoan đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

+ Đơn giá mộ đôi (02 hài cốt trong cùng một ngôi mộ): phần đơn giá bồi thường và phần hỗ trợ di chuyển tính 02 lần đơn giá bồi thường mộ đơn.

- Nhà, công trình, vật kiến trúc đặc thù

+ Trường hợp các loại nhà, công trình, vật kiến trúc khác (như: hồ, đập, đường ống cấp thoát nước, đường điện, thông tin liên lạc, cấp quang, cầu cống, đường xá, công trình văn hoá, đền, chùa, miếu, nhà ở biệt thự ...); nhà, công trình, vật kiến trúc có kết cấu móng phức tạp, khác với loại móng điển hình trong bộ đơn giá (là móng đơn, móng băng); nhà, công trình, vật kiến trúc có sử dụng các loại vật liệu hoàn thiện cao cấp; các công trình có kiến trúc đặc thù khác; quy mô và tính chất công trình khác nhau, có tính đặc thù, yêu cầu kỹ thuật và mức độ hoàn thiện khác nhau, không thể vận dụng đơn giá ban hành kèm theo quyết định này thì trong quá trình tổ chức giải phóng mặt bằng Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư xem xét xác định đơn giá bồi thường theo thiết kế bản vẽ thi công và dự toán thực tế tại thời điểm bồi thường (nếu có) hoặc xác định đơn giá xây dựng công trình theo các quy định, chế độ chính sách hiện hành phù hợp với mặt bằng chung giá cả thị trường tại thời điểm bồi thường (dự toán đơn giá chỉ tính đến chi phí trực tiếp, chi phí gián tiếp, thuế giá trị gia tăng; chi phí thiết kế và chi phí giám sát nếu có) để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Nếu nhà, công trình chỉ bị phá dỡ một phần, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư có trách nhiệm xem xét, đánh giá mức độ phần còn lại của công trình: nếu phần còn lại vẫn tồn tại và sử dụng được thì việc tính bồi thường căn

cứ vào kết cấu nhà, khối lượng phá dỡ, khối lượng cần sửa chữa lại được tính toán theo đơn giá xây dựng công trình tỉnh Lạng Sơn; nếu phần còn lại không sử dụng được thì việc tính bồi thường bằng toàn bộ giá trị nhà, công trình.

Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc hoặc có kiến nghị, đề xuất, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh đến Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01

tháng 11 năm 2022 và thay thế: Quyết định số 16/2015/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Đơn giá xây dựng mới nhà, công trình và vật kiến trúc áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2016 của UBND tỉnh về việc ban hành bổ sung chi phí hỗ trợ di chuyển mộ áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

(Xem toàn văn tại <https://moc.gov.vn/>)

Hải Dương: Ban hành quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; quản lý chất lượng công trình; quản lý chi phí đầu tư xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh

Ngày 21/10/2022, UBND tỉnh Hải Dương ban hành Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; quản lý chất lượng công trình; quản lý chi phí đầu tư xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Quy định này quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; quản lý chất lượng công trình; quản lý chi phí đầu tư xây dựng; quản lý trật tự xây dựng và cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Hải Dương và áp dụng đối với các cơ quan quản lý Nhà nước về xây dựng, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh.

Tại Quyết định đã quy định về hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng

Đối với dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch UBND tỉnh

Đối với dự án đã được Chủ tịch UBND tỉnh giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh làm chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh tổ chức quản lý dự án. Đối với dự án sử dụng

vốn ODA, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định hình thức quản lý dự án theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng (sau đây viết tắt là Nghị định 15/2021/NĐ-CP). Đối với dự án sử dụng vốn Nhà nước ngoài đầu tư công, tùy theo yêu cầu quản lý và điều kiện thực tế của dự án, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định một trong các hình thức quản lý dự án theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 19 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14.

Đối với dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố

Trường hợp Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện, thị xã, thành phố là chủ đầu tư, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố giao Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện, thị xã, thành phố tổ chức quản lý dự án.

Đối với các dự án còn lại, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố quyết định một trong các hình thức quản lý dự án theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 19 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14, khoản 4 Điều 4 của Quyết định này.

- Đối với dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn thuê Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành, khu vực hoặc tư vấn quản lý dự án khác đủ điều kiện năng lực theo quy định để quản lý dự án.

VỀ KIỂM TRA CÔNG TÁC NGHIỆM THU CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

- Thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng đối với công trình sử dụng vốn đầu tư công; công trình có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng: Sở Xây dựng kiểm tra đối với các công trình xây dựng đến cấp II (trừ các công trình quy định tại điểm d,đ,e khoản 1 Điều 24 của Quyết định này) theo chuyên ngành quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 18. Sở Giao thông vận tải kiểm tra đối với các công trình xây dựng đến cấp II (trừ các công trình quy định tại điểm a,đ,e khoản 1 Điều 24 của Quyết định này) theo chuyên ngành quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 18. Ban Quản lý các khu công nghiệp kiểm tra đối với các công trình thuộc dự án đầu tư trong khu công nghiệp có quy mô cao nhất đến cấp III, trừ công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp...

- Đối với dự án nhiều loại, cấp công trình khác nhau, cơ quan chủ trì kiểm tra công tác nghiệm thu áp dụng tương tự như cơ quan chủ trì thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế-kỹ thuật, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở quy định tại khoản 2 Điều 18.

- Ban Quản lý các khu công nghiệp, UBND huyện, thị xã, thành phố, chủ đầu tư có trách nhiệm gửi thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu đến Sở Xây dựng và các Sở quản lý

công trình xây dựng chuyên ngành để tổng hợp, theo dõi.

VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA SỞ XÂY DỰNG

- Tham mưu, giúp UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành chung công tác quản lý Nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh; nắm bắt tình hình trật tự xây dựng, báo cáo và đề xuất UBND tỉnh các biện pháp để chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Đôn đốc, hướng dẫn UBND huyện, thành phố, thị xã thực hiện trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng theo phân cấp; đề nghị UBND huyện, thành phố, thị xã kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn khi tiếp nhận thông tin phản ánh của nhân dân, cơ quan báo chí hoặc phát hiện trong quá trình giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

- Thông tin nội dung giấy phép xây dựng do Sở Xây dựng cấp đến UBND huyện, thành phố, thị xã nơi có công trình được cấp phép để phục vụ công tác quản lý trật tự xây dựng.

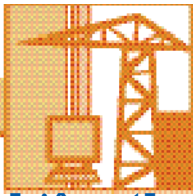
- Tổ chức kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm trật tự xây dựng theo chỉ đạo, giao nhiệm vụ của UBND tỉnh.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong công tác quản lý trật tự xây dựng đối với UBND huyện, thành phố, thị xã. Đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, xử lý trách nhiệm đối với Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã, các tổ chức, cá nhân được phân công quản lý trật tự xây dựng buông lỏng quản lý, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ để xảy ra vi phạm trật tự xây dựng nghiêm trọng trên địa bàn quản lý.

- Chủ trì tổng hợp tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Xây dựng theo định kỳ 6 tháng, năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2022.

(Xem toàn văn tại <https://vbpl.vn/>)



Nghiệm thu dự thảo Tiêu chuẩn Nhà ở riêng lẻ - Yêu cầu chung về thiết kế

Ngày 18/10/2022, tại Hà Nội, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá, nghiệm thu Nhiệm vụ nghiên cứu xây dựng Tiêu chuẩn TCVN: Nhà ở riêng lẻ - Yêu cầu chung về thiết kế, do nhóm nghiên cứu thuộc Viện Kiến trúc quốc gia thực hiện. Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường Lê Minh Long - Chủ tịch Hội đồng, chủ trì cuộc họp.

Bảo vệ kết quả thực hiện Nhiệm vụ trước Hội đồng, thay mặt nhóm nghiên cứu, ThS.KTS. Nguyễn Bảo Sơn nêu lên lý do, sự cần thiết thực hiện Nhiệm vụ đồng thời cho biết, TCVN: Nhà ở riêng lẻ - Yêu cầu chung về thiết kế quy định các yêu cầu chung trong thiết kế mới hoặc cải tạo nhà ở riêng lẻ; nhà ở riêng lẻ kết hợp mục đích dân dụng khác (sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ...) ngoài việc áp dụng các yêu cầu trong tiêu chuẩn này cần đảm bảo an toàn thuận tiện với phần diện tích sử dụng cho mục đích dân dụng khác theo các quy định pháp luật và các tiêu chuẩn hiện hành liên quan; khi thiết kế, xây dựng hoặc cải tạo nhà ở riêng lẻ theo kiến trúc dân gian truyền thống ở một số khu vực nông thôn, miền núi. Tiêu chuẩn này không áp dụng với trường hợp nhà ở riêng lẻ chuyển đổi hoàn toàn sang mục đích dân dụng khác.

Nội dung dự thảo Tiêu chuẩn bao gồm các phần: Phạm vi áp dụng; Tài liệu viện dẫn; Thuật ngữ và định nghĩa; Nguyên tắc chung; Yêu cầu về quy hoạch và thiết kế kiến trúc; Yêu cầu về thiết kế kết cấu, sử dụng vật liệu; Yêu cầu về an toàn cháy; Yêu cầu về hệ thống kỹ thuật bên trong công trình; Yêu cầu về công tác hoàn thiện.

ThS. Nguyễn Bảo Sơn cho biết, trong quá



Toàn cảnh cuộc họp

trình xây dựng dự thảo Tiêu chuẩn, nhóm nghiên cứu đã tiến hành tham khảo nhiều tài liệu, tiêu chuẩn trong nước, quốc tế có liên quan; tổng hợp ý kiến góp ý của chuyên gia về yêu cầu thiết kế, vật liệu, hệ thống kỹ thuật của công trình đồng thời làm việc với Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (Bộ Công an) về các nội dung liên quan đến yêu cầu về an toàn cháy cho công trình, đảm bảo nội dung tiêu chuẩn hài hòa hợp lý, có tính khả thi cao.

Tại cuộc họp, Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng ghi nhận những nỗ lực của nhóm nghiên cứu trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao, đồng thời đánh giá, trong khuôn khổ thời hạn được giao, nhóm nghiên cứu đã hoàn thành đầy đủ những yêu cầu theo hợp đồng; hồ sơ nghiệm thu đầy đủ, tuân thủ theo đúng trình tự thủ tục, quy định hiện hành cũng như thể thức trình bày tiêu chuẩn. Tuy nhiên, để nâng cao hơn nữa chất lượng dự thảo tiêu chuẩn, nhóm nghiên cứu cần rà soát, lược bỏ một số tiêu chuẩn viện dẫn đã hết hiệu lực; nghiên cứu thêm quy định của địa phương, đặc biệt là ở các thành phố lớn liên quan đến phòng chống cháy

cho công trình; xem xét tách riêng phần diện phục vụ hoạt động kinh doanh và phục vụ công năng ở đối với công trình nhà ở riêng lẻ kết hợp với mục đích dân dụng khác; cân nhắc thiết kế lối thoát nạn lên sân thượng đối với nhà ở riêng lẻ kết hợp kinh doanh; rà soát một số quy định về sử dụng vật liệu trong phần an toàn cháy.

Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng nhất trí bỏ phiếu nghiệm thu Nhiệm vụ nghiên cứu xây dựng Tiêu chuẩn TCVN: Nhà ở riêng lẻ - Yêu cầu chung về thiết kế, do nhóm nghiên cứu thuộc Viện Kiến trúc quốc gia thực hiện.

Trần Đình Hà

Nghiệm thu Dự án sự nghiệp kinh tế do Đại học Kiến trúc Hà Nội thực hiện

Ngày 20/10/2022, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện Dự án sự nghiệp kinh tế “Nghiên cứu đề xuất lồng ghép các nội dung ứng phó biến đổi khí hậu (BĐKH) trong hệ thống chương trình giảng dạy hệ đại học và trên đại học - thí điểm giảng dạy tại trường đại học Kiến trúc Hà Nội” do nhóm nghiên cứu thuộc trường Đại học Kiến trúc Hà Nội thực hiện. T.S. Trần Quốc Thái - Cục trưởng Cục Phát triển đô thị, Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp.

Trình bày với Hội đồng sự cần thiết và những nội dung nghiên cứu của Dự án, PGS.TS.KTS Lương Tú Quyên cho biết: nhiều năm qua, các trường đào tạo Kiến trúc, Quy hoạch nói chung, trường Đại học Kiến trúc Hà Nội nói riêng đã chú trọng xây dựng và phát triển các nội dung ứng phó BĐKH thông qua nghiên cứu khoa học và đào tạo. Có nhiều khóa đào tạo, tập huấn ngắn hạn đã được triển khai, nhiều môn học tại các trường đã lồng ghép một số nội dung về BĐKH giảng dạy Đại học và trên Đại học. Tuy nhiên, việc đưa vào giảng dạy còn thiếu tính hệ thống, chông chéo và chưa đồng bộ. Việc lồng ghép vào từng môn học chưa làm nổi bật tầm quan trọng và tác động của BĐKH trong các hoạt động nghề nghiệp của sinh viên, học viên. Mặt khác, việc tiếp nhận và truyền đạt thông tin về BĐKH giữa các giảng viên cũng



Toàn cảnh cuộc họp

khác nhau, nhất là tại bậc Đại học, bởi việc xây dựng các đề cương, tổng hợp và hệ thống hóa kiến thức thông tin về BĐKH chưa thống nhất. Do đó, rất cần thiết phải nghiên cứu lồng ghép các nội dung BĐKH một cách có hệ thống và phù hợp với các bậc đào tạo, các chuyên ngành đào tạo.

Mục tiêu của Dự án là điều tra, khảo sát tình hình lồng ghép các nội dung ứng phó BĐKH trong chương trình giảng dạy hệ Đại học và trên Đại học của các trường đào tạo chuyên ngành Quy hoạch vùng và đô thị, Kiến trúc trên toàn quốc để nhận diện những hạn chế, khó khăn; tham khảo kinh nghiệm đào tạo của nước ngoài, kết hợp với phân tích những đặc điểm của BĐKH làm cơ sở đề xuất các giải pháp lồng ghép nội dung ứng phó BĐKH vào chương trình đào tạo một cách đồng bộ và hệ thống,

phù hợp với trình độ của người học, đồng thời đáp ứng các yêu cầu về giáo dục Đại học và sau Đại học tại Việt Nam.

Tại cuộc họp, các chuyên gia phản biện và thành viên Hội đồng đánh giá cao sự cần thiết của Dự án, tính ứng dụng thực tiễn, tính khoa học. Tuy nhiên, để nâng cao hơn nữa chất lượng Dự án, các ủy viên hội đồng đã đưa ra một số ý kiến: cần cập nhật số liệu mới hơn; cập nhật các văn bản QPPL và hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan; xem xét lại bố cục, đầu đề cho phù hợp; xem xét thống nhất lại khái niệm “ứng phó” hay “thích ứng”; cập nhật kịch bản BDKH 2020.

Trên cơ sở các ý kiến phản biện và thảo luận của Hội đồng, TS. Trần Quốc Thái - Chủ tịch Hội đồng kết luận cuộc họp. Nhất trí với Hội đồng về tâm huyết và nỗ lực của nhóm tác giả, ông Trần Quốc Thái cũng lưu ý các tác giả cần xem xét, tiếp thu đầy đủ ý kiến của các thành viên Hội đồng, từ ngữ phải chuẩn hóa; nêu rõ kế hoạch áp dụng, có kiến nghị cụ thể rõ hơn.

Hội đồng nhất trí nghiệm thu Dự án sự nghiệp kinh tế do Đại học Kiến trúc chủ trì thực hiện, với kết quả xếp loại Khá.

Mai Anh

Trung Quốc: Được tiếp sức bởi công nghệ, thương hiệu “Made in China” đã tạo nên nhiều kỳ tích

Khoa học và công nghệ đang trên đà phát triển như vũ bão trong thời đại ngày nay, trở thành động lực và trụ cột của phát triển kinh tế. Ngành xây dựng được coi là ngành trọng điểm của cơ cấu kinh tế, trong đó, công nghệ đang dần trở thành lực lượng sản xuất chính phục vụ xây dựng; hay nói cách khác, việc sử dụng các sản phẩm khoa học công nghệ tiên tiến để nâng cao trình độ xây dựng và chất lượng công trình - dự án chính là chìa khóa cho sự phát triển chất lượng cao của ngành xây dựng.

Kể từ sau Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ 18 Đảng Cộng sản Trung Quốc, ngành xây dựng Trung Quốc không ngừng phát triển, hệ thống vật liệu kỹ thuật được nâng cấp và tối ưu hóa, trình độ trang thiết bị được cải thiện đáng kể, công nghệ xây dựng liên tục đổi mới, số lượng lớn các công trình xây dựng “made in China” mang tầm cỡ thế giới thực sự đã trở thành niềm tự hào và vinh quang của ngành. Ngành xây dựng đã có bước chuyển mình mạnh mẽ từ truyền thống “khói bụi mịt mù” sang kỷ nguyên công nghiệp “xây nhà như lắp



Trung tâm thể thao trên băng Ice Cube - Bắc Kinh

ráp xe”, ngày càng vươn lên theo hướng xây dựng thông minh và kỹ thuật số.

Tháo gỡ nút thắt về công nghệ, phát triển nhảy vọt trong công nghệ thiết bị xây dựng

Là quốc gia rộng lớn, đông dân nhất thế giới, việc tháo gỡ những điểm vướng mắc tồn tại trong kỹ thuật công nghệ xây dựng là điều cấp thiết, đồng thời là con đường duy nhất để chuyển đổi và nâng tầm ngành xây dựng Trung Quốc. Trước bối cảnh đó, các yêu cầu được đặt ra là: cần tập trung vào những vấn đề cấp bách, có tính chiến lược lâu dài, khắc phục những liên

kết yếu và tạo ra bước đột phá khi giải quyết các nút thắt.

Trong vòng hơn 1 thập kỷ qua, các doanh nghiệp xây dựng Trung Quốc đã thực hiện sâu rộng chiến lược phát triển quốc gia theo định hướng đổi mới sáng tạo, dẫn đầu công cuộc chuyển đổi và nâng cấp ngành xây dựng truyền thống bằng sự đổi mới công nghệ với rất nhiều phát minh về thiết bị xây dựng kỹ thuật có quyền sở hữu trí tuệ độc lập và trình độ tiên tiến ngang tầm quốc tế. Điều này được xem như vũ khí quốc gia tối thượng của Trung Quốc trong phát triển xây dựng, đồng thời, một số công nghệ xây dựng của quốc gia này đã đạt trình độ hàng đầu thế giới. Máy khoan hầm quy mô lớn, thiết bị xây dựng trên không... cùng một loạt các thiết bị xây dựng có độ chính xác cao khác đã phá vỡ thế độc tôn của công nghệ nước ngoài, trở thành công cụ chiến lược thúc đẩy xây dựng kỹ thuật đặc sắc Trung Quốc.

Máy khoan hầm được coi là biểu tượng quan trọng để đo lường trình độ sản xuất, chế tạo thiết bị xây dựng công trình ngầm của một quốc gia, được tích hợp đa dạng các chức năng như: cơ khí, điện, thủy lực, cảm biến, thông tin, cơ học, nghiên cứu hướng dẫn..., không chỉ giúp tiết kiệm nguồn nhân lực, đẩy nhanh tiến độ xây dựng mà còn kiểm soát hiệu quả tình trạng lún sụt đất, giảm tác động lên các công trình trên mặt đất. Hơn 1 thập kỷ trước, hầu hết các máy khoan hầm được sử dụng trong ngành xây dựng của Trung Quốc vẫn chủ yếu phải nhập khẩu. Ngày nay, hệ thống máy móc khoan hầm nội địa đã chiếm hơn 95% thị phần trong nước và 2/3 thị phần toàn cầu. Máy khoan hầm Trung Quốc đã trải qua quá trình tự lực nghiên cứu, độc lập phát triển, tìm tòi sáng tạo, trở thành công nghệ đột phá mang đặc sắc Trung Quốc, sau đó vươn ra thế giới và trở thành một trong những biểu tượng lớn của quốc gia này. Công nghệ sản xuất, chế tạo máy khoan hầm nội địa Trung Quốc đã đạt được bước phát triển nhảy vọt, từ ra đời đến nổi trội, từ nổi trội đến



Cỗ máy xây dựng trên không - thiết bị phục vụ xây dựng trên cao đầu tiên trên thế giới được nghiên cứu và phát triển độc lập bởi Trung Quốc

tầm cỡ và có sức ảnh hưởng lớn.

Giải pháp thiết bị công nghệ thông minh – máy xây dựng trên không đầu tiên trên thế giới ra đời tại Trung Quốc đã tạo tiếng vang lớn, khẳng định trình độ phát triển ngành xây dựng hàng đầu thế giới, đạt được nhiều đột phá lớn như thiết kế trên nền tảng bộ xoay tích hợp nhiều cần trục tháp với đòn bẩy hơi lồi, hệ thống dây thoát hiểm hạ chậm, hệ thống thang máy tuần hoàn đa buồng..., được áp dụng thành công trong thi công xây dựng các công trình lớn như Trung tâm Greenland Vũ Hán, Nóc nhà Trung Quốc China Zun (Bắc Kinh) (2 tòa nhà chọc trời tại Trung Quốc). Bằng phương pháp này, quá trình xây dựng ở độ cao hàng trăm mét có thể diễn ra bình thường như xây dựng trên mặt đất, giúp tăng hiệu suất đến hơn 30%, tốc độ thi công nhanh nhất có thể đạt được là hoàn thành việc xây dựng 1 tầng của tòa nhà lớn trong vòng 3 ngày, năng lực tổng thể đạt mức dẫn đầu ngành xây dựng thế giới. Thiết bị xây dựng trên không được đánh giá là công nghệ xây dựng thông minh vừa đáp ứng được các mục tiêu của công nghiệp hóa xây dựng như kiểm soát tốt chất lượng kỹ thuật, chi phí xây lắp, thời gian thi công, giảm phát thải hiệu quả; đồng thời cũng đạt được các yêu cầu về xây dựng xanh như tiết kiệm tài nguyên đất và năng lượng, giảm tiếng ồn, giảm bụi bê tông.... Đây không chỉ là sự đổi mới về khoa

học kỹ thuật, mà còn là sự đổi mới của toàn ngành công nghiệp nói chung.

Bên cạnh đó, công nghệ xây dựng đường sắt cao tốc, đường sắt tại các vùng cao nguyên, vùng khí hậu lạnh, vùng có địa hình hiểm trở, đường sắt hạng nặng, các siêu cầu vượt biển, siêu đường hầm... của Trung Quốc cũng phát triển thuộc vào hàng tiên tiến nhất trên thế giới; các giải pháp kỹ thuật quản lý, kiểm soát hệ thống đường thủy nội địa và quốc tế, các dự án sân bay quy mô lớn... cũng đạt trình độ đứng đầu thế giới. Việc giải quyết một cách nhanh chóng và hiệu quả những điểm nghẽn trong công nghệ kỹ thuật đã chứng minh sức mạnh của ngành xây dựng Trung Quốc về năng lực tổng hợp các nguồn lực và lợi thế sẵn có thành động lực chung quốc gia để giải quyết các vấn đề tồn tại và phát triển chất lượng cao.

Các siêu công trình kỹ thuật cao nổi tiếng thế giới thể hiện nội lực quốc gia

Dự án mạng lưới đường sắt hành khách cao tốc “tứ tung tứ hoành” (4 tuyến chiều dọc, 4 tuyến chiều ngang) đại diện cho tốc độ và mật độ của kỹ thuật xây dựng Trung Quốc; dự án siêu cầu vượt Hồng Kông - Chu Hải - Macao đại diện cho tính chính xác, cự li xa của kỹ thuật xây dựng Trung Quốc; dự án Tháp Thượng Hải đại diện cho độ cao của kỹ thuật xây dựng Trung Quốc; dự án tổ máy số 5 Nhà máy điện hạt nhân Phúc Thanh (lò phản ứng đầu tiên trên thế giới sử dụng công nghệ điện hạt nhân thế hệ 3 Hoa Long 1) do Trung Quốc tự chủ nghiên cứu, và dự án xây dựng 2 bệnh viện dã chiến Lôi Thần Sơn, Hỏa Thần Sơn điều trị Covid-19 lớn nhất trên thế giới đại diện cho trí tuệ và độ phức tạp của kỹ thuật xây dựng Trung Quốc... Những dự án công trình lớn mang tầm thế giới này đã thể hiện nội lực to lớn, vững chắc và tầm cỡ của ngành xây dựng Trung Quốc.

Tháng 10/2018, dự án siêu cầu vượt Hồng Kông - Chu Hải - Macao bắc qua vùng biển Linh Đỉnh Dương với tổng chiều dài khoảng

55km đã chính thức khai thông, và trở thành cây cầu vượt biển dài nhất thế giới cho đến nay. Trong buổi lễ khánh thành, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình đã nhấn mạnh, việc xây dựng dự án cầu đã đạt được nhiều ghi nhận về kỷ lục thế giới, thể hiện tinh thần nỗ lực “mở đường xuyên núi, dựng cầu vượt biển” của quốc gia, thể hiện sức mạnh dân tộc, năng lực đổi mới, sáng tạo độc lập để kiến tạo của Trung Quốc. Trong thời gian đầu thi công, đội ngũ công nhân xây dựng gặp rất nhiều khó khăn trong công nghệ kỹ thuật, quản lý thi công, an toàn thi công, bảo vệ môi trường... Trong đó, khâu kỹ thuật khó nhất là tìm giải pháp cho việc lắp đặt hệ thống đường ống ngầm dưới biển, bởi chưa có bất kỳ kinh nghiệm trong và ngoài nước nào liên quan đến lắp đặt hệ thống đường ống ngầm để tham khảo. Nhóm kỹ sư dự án đã độc lập nghiên cứu, phát triển các công nghệ và thiết bị tiên tiến để có thể tiến hành lắp đặt đường ống nước sâu ngoài khơi, từ đó đạt được nhiều kỳ tích công nghệ, vận hành thủ công được chuyển sang vận hành cơ giới, vừa giúp giảm cường độ thi công dưới nước, vừa đảm bảo tốt hơn chất lượng công trình.

Đầu năm 2020, trong hoàn cảnh đại dịch Covid-19 bùng nổ, số lượng bệnh nhân mắc bệnh cần được điều trị tăng đột biến, khiến các bệnh viện quá tải, đội ngũ công nhân xây dựng đã nỗ lực làm việc ngày đêm, thần tốc xây dựng 2 bệnh viện dã chiến - Hỏa Thần Sơn trong vòng 10 ngày và Lôi Thần Sơn trong vòng 12 ngày - để phục vụ công tác điều trị gấp rút, tích cực cho các bệnh nhân. Điều khiến cả thế giới thán phục chính là sức mạnh và tốc độ của ngành xây dựng Trung Quốc. Theo quy trình thông thường, một dự án có tổng diện tích xây dựng khoảng 30.000 m² sẽ mất ít nhất 2 năm để hoàn thành. Trong khi đó, tổng diện tích xây dựng của 2 dự án bệnh viện là hơn 110.000 m², khối lượng công việc khổng lồ, thời gian thi công lại quá gấp rút. Nhóm dự án đã áp dụng công nghệ kỹ thuật lắp ráp tiền chế, máy xây dựng trên không, dựa trên nền tảng

BIM... từ đó giúp giảm đáng kể thời gian thi công và hoàn thành một cách xuất sắc dự án 2 bệnh viện, nhiệm vụ gần như "bất khả thi" trong tình hình bấy giờ. Việc sử dụng thiết kế module, thiết kế phân khu sạch và bản tách biệt, thiết kế kỹ hệ thống chống tăng sinh hiệu quả và đáng tin cậy cho các khoa cấp cứu..., giúp giải quyết tốt các vấn đề về thời gian thi công, khiến quá trình xây dựng diễn ra nhanh chóng, đồng thời đảm bảo mức độ an toàn cho 2 bệnh viện, góp công lớn cho cuộc chiến phòng chống đại dịch Covid-19.

Đầu năm 2022, Thế vận hội mùa đông Bắc Kinh đã diễn ra theo kế hoạch, một số địa điểm tổ chức sự kiện mang đậm dấu ấn kỹ thuật phong cách Trung Quốc đã làm kinh ngạc cả thế giới. Chỉ đạo của Tổng Bí thư Tập Cận Bình nhấn mạnh, việc xây dựng các địa điểm tổ chức thi đấu cần được coi là ưu tiên hàng đầu cho sự thành công của Thế vận hội. Từ đấu trường trượt băng tốc độ National Speed Skating Hall, trung tâm thể thao trên băng Ice Cube, sân vận động tổ chức các sự kiện hàng không Big Air Shougang, trung tâm nhảy trượt tuyết quốc gia National Ski Jumping Center... cho đến các công nghệ xây dựng thông minh, công nghệ xanh, carbon thấp, từ việc làm tốt các công tác phục vụ nhu cầu của Thế vận hội cho đến công đoạn xử lý, tái chế sau khi Thế vận hội diễn ra... tất cả đều phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế hàng đầu, phản ánh rõ nét các đặc trưng của một Thế vận hội Xanh - Thế vận hội công nghệ cao đẳng cấp thế giới, chứng minh sức mạnh của khoa học và công nghệ trong sự phát triển ngành xây dựng Trung Quốc. Nổi bật trong số đó là Trung tâm thể thao trên băng Ice Cube, với việc ứng dụng sáng tạo thông minh hệ thống chuyển đổi, làm đông - tan băng linh hoạt, các khối nước và khối băng có thể dễ dàng được điều khiển để tạo nên khung cảnh mùa hè - mùa đông tương ứng. Đây được coi là sân vận động Olympic đầu tiên trên thế giới, có thể đồng thời tiến hành cả 2 loại hình thể thao dưới nước và trên băng. Chủ tịch Ủy ban

Olympic quốc tế Thomas Bach đánh giá "Thế vận hội mùa đông Bắc Kinh thực sự đã khai phá và áp dụng được nhiều tiềm năng của khoa học và công nghệ mới xuất hiện lần đầu tiên trong lịch sử Thế vận hội Olympic".

Tất cả những thành tựu trên là kết quả của công cuộc đổi mới khoa học và công nghệ. Trong quá trình nghiên cứu và thi công các dự án, đội ngũ cán bộ kỹ thuật xây dựng Trung Quốc đã phát huy năng lực tư duy, nghiên cứu sáng tạo, phát triển thành công nhiều sáng kiến cải tiến, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp đổi mới công nghệ và phát triển khoa học kỹ thuật xây dựng Trung Quốc.

Công nghệ thông tin tiếp thêm sức sống cho hành trình hướng đến kỷ nguyên xây dựng thông minh

Trước đây, ngành xây dựng Trung Quốc chủ yếu dựa vào các yếu tố tài nguyên, định hướng phát triển chủ đạo là tập trung đầu tư quy mô lớn, do vậy, trình độ công nghiệp hóa và thông tin kỹ thuật số xây dựng cần được nâng cao. Trong thời kỳ nền kinh tế được chi phối bởi công nghệ thông tin như hiện nay, đổi mới là yêu cầu tất yếu. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình đã từng chỉ đạo, Trung Quốc cần phải nắm bắt cơ hội cho sự phát triển tích hợp của số hóa, internet và trí tuệ thông minh, đồng thời sử dụng thông tin và trí tuệ thông minh làm đòn bẩy để tạo ra các động lực phát triển mới. Để thúc đẩy quá trình tích hợp sâu rộng của Internet và trí tuệ nhân tạo vào phát triển ngành, ngành xây dựng Trung Quốc đang tăng tốc chuyển đổi phương thức phát triển, từ sử dụng nhiều lao động sang sử dụng nhiều các biện pháp công nghệ, và xây dựng thông minh là xu hướng phát triển chung được đặt ra.

Phát triển xây dựng thông minh là con đường phát triển mạnh mẽ nhất để nắm bắt các đỉnh cao công nghệ và nâng tầm năng lực cạnh tranh quốc tế của ngành xây dựng. Sự phối hợp phát triển của xây dựng thông minh và công nghiệp hóa xây dựng là một bước đột phá quan

trọng trong quá trình chuyển đổi kỹ thuật số của ngành xây dựng, đồng thời cũng là biện pháp quan trọng để thúc đẩy việc xây dựng các đô thị thông minh mới với đặc trưng là tích hợp sâu rộng mạng lưới công nghệ thông tin thế hệ mới như IoT, Big Data, AI...

Tháng 7/ 2020, 13 cơ quan chính phủ, trong đó có Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị-nông thôn Trung Quốc đã ban hành "Ý kiến hướng dẫn về việc thúc đẩy phối hợp phát triển giữa Xây dựng thông minh và Công nghiệp hóa xây dựng", trong đó nêu rõ, đến năm 2025, hệ thống chính sách và hệ thống công nghiệp phục vụ phối hợp phát triển xây dựng thông minh và công nghiệp hóa xây dựng ở Trung Quốc sẽ cơ bản được hoàn thiện; mạng lưới Internet xây dựng bước đầu được thiết lập, và phiên bản nâng cấp của ngành xây dựng Trung Quốc về cơ bản được hình thành. Đến năm 2035, sẽ đạt được những tiến bộ đáng kể trong việc phối hợp phát triển xây dựng thông minh và công nghiệp hóa xây dựng; Trung Quốc sẽ đứng vào hàng ngũ những cường quốc hàng đầu thế giới về xây dựng thông minh.

Trước làn sóng phát triển công nghệ kỹ thuật số hiện đại, các thiết bị xây dựng thông minh như robot xây dựng tự động đã được sáng tạo, phát triển và được áp dụng phổ biến. Thông qua việc tích hợp và ứng dụng sáng tạo các giải pháp công nghệ thông tin thế hệ mới như trí tuệ nhân tạo, 5G, dữ liệu lớn,... các dự án công trình kỹ thuật số đã trở thành động lực cốt lõi của quá trình chuyển đổi và nâng cấp xây dựng thông minh. Được hỗ trợ bởi nhiều yếu tố như chính sách, kỹ thuật, sản xuất, quá trình số hóa ngành xây dựng Trung Quốc đang nhanh chóng bước vào giai đoạn phát triển tiến bộ

mới. Trung Quốc đã nghiên cứu phát triển nhiều hệ thống công cụ đồ họa thiết kế, mô hình quản lý cấu trúc xây dựng 3D, đặc biệt là sáng tạo nền tảng BIM riêng phù hợp với đặc điểm xây dựng riêng biệt, đặc sắc của Trung Quốc, hệ thống định vị tự động, robot xây dựng tự động đa chức năng, như đo đạc, phun sơn, lát gạch, vận chuyển, vệ sinh... Chẳng hạn, robot phun sơn sẽ được cài định vị tự động và liên kết với nền tảng BIM để được giám sát và điều hướng quá trình vận hành, có chức năng tự thiết lập kế hoạch thi công, tự động cảm biến phát hiện và né tránh các vật cản trong quá trình vận hành, giúp đạt hiệu quả và chất lượng tốt hơn gấp 1,5 lần so với phương pháp thủ công truyền thống.

Công nghệ quản lý an toàn xây dựng cũng đang thay đổi từng ngày, các công nghệ mới như Internet di động, Internet vạn vật, dữ liệu lớn, AR, VR, trí tuệ nhân tạo... và nhiều giải pháp công nghệ quản lý an toàn xây dựng mới khác ngày càng được tích hợp nhiều.

Công nghệ là nền tảng cho sự thịnh vượng, và đổi mới là hồn cốt cho sự tiến bộ của mỗi quốc gia. Vì vậy, mục tiêu trong tương lai của Trung Quốc chính là luôn nhìn nhận đúng đắn, thay đổi linh hoạt, chủ động tìm tòi, nghiên cứu phát triển một cách khoa học, tối ưu hóa và nâng cấp cơ cấu ngành xây dựng theo định hướng đổi mới khoa học công nghệ, và sớm trở thành một cường quốc trong lĩnh vực xây dựng của thế giới.

*Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc,
tháng 9/2022
ND: Ngọc Anh*

Các công nghệ xây dựng mới

Việc áp dụng các công nghệ mới vào xây dựng hiện đại được đánh giá là một xu hướng tất yếu của ngành xây dựng nói riêng và mọi lĩnh vực của đời sống nói chung; nhờ đó, có thể nâng cao năng suất lao động và hiệu quả sản xuất, đồng thời, đây cũng là giải pháp tối ưu giúp các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ, tiết kiệm chi phí và nâng cao chất lượng công trình.

Leica Geosystems

Công ty Leica Geosystems có trụ sở tại miền đông Thụy Sĩ sản xuất các sản phẩm và hệ thống để khảo sát và đo đạc trắc địa, đã ra mắt ứng dụng máy đào đất công trường Leica iCON. Đây là giải pháp điều khiển máy đơn giản để tối ưu hóa các công việc đào đất. Giải pháp mới này tích hợp dễ dàng với các ứng dụng iCON site hiện có, vì vậy người dùng có thể hưởng lợi từ việc kết hợp các khâu đo lường, giám sát, đào và báo cáo trong một quy trình dễ dàng, thuận tiện. Ứng dụng máy đào công trường iCON có sẵn dưới dạng phần mềm độc lập hoặc dưới dạng tiện ích bổ sung trong nền tảng trang iCON hiện có.

HP SitePrint Robot

Robot HP SitePrint bao gồm một thiết bị robot tự động hoạt động trong các điều kiện công trường khắc nghiệt. Nhẹ và nhỏ gọn, các công cụ dựa trên ứng dụng đám mây để gửi và chuẩn bị các công việc sẽ được "in". Hệ thống này có thể in các bố cục công trường xây dựng phức tạp với độ chính xác cao, cải thiện năng suất của nhà thầu lên tới 10 lần, kèm với danh mục các loại "mực in" cho các bề mặt khác nhau, điều kiện môi trường và các yêu cầu về độ bền. Thông qua hơn 80 dự án thử nghiệm trên toàn cầu, HP SitePrint đã được kiểm nghiệm trong nhiều môi trường khác nhau, trong đó có các dự án khu dân cư, bãi đậu xe, sân bay và bệnh viện.

InEight -phần mềm quản lý dự án

InEight cung cấp phần mềm quản lý dự án



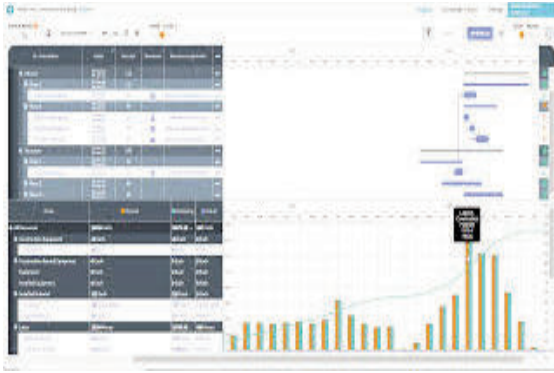
Máy đào đất công trường Leica iCON



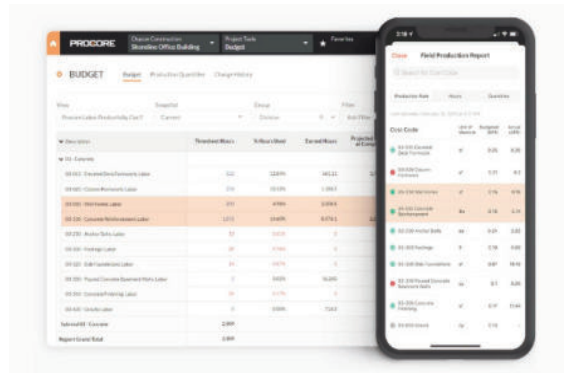
HP SitePrint Robot

đã được thử nghiệm tại hiện trường cho các chủ sở hữu, nhà thầu, kỹ sư và kiến trúc sư. Hơn 575.000 người dùng và hơn 850 khách hàng trên toàn thế giới dựa vào InEight để có thông tin chi tiết theo thời gian thực giúp quản lý rủi ro và giữ cho các dự án đúng tiến độ và đảm bảo ngân sách trong toàn bộ vòng đời dự án. Từ lập kế hoạch trước đến thiết kế, từ ước tính đến lập kế hoạch, và từ thực hiện đến doanh thu, InEight đã cung cấp hơn 400 tỷ đô la cho các dự án cơ sở hạ tầng, năng lượng và điện, dầu khí và hóa chất, khai thác mỏ và thương mại trên toàn cầu.

Các phiên bản mới của InEight được công bố bao gồm các tiêu chuẩn hóa quy trình được cập nhật trên phạm vi, thiết kế và quản lý tài nguyên, cũng như các tính năng theo dõi tiến độ mới và khả năng tạo các ước tính và lịch



InEight (phần mềm quản lý dự án)



Giao diện Procore trên Web và Mobile

biểu đã được xác thực theo điểm chuẩn. Các bản cập nhật sẽ giúp ứng dụng dành cho thiết bị di động của InEight cung cấp cho nhân viên quyền truy cập ngay lập tức vào thông tin thời gian thực, dù ở văn phòng hay hiện trường. Các bản cập nhật sẽ cải thiện khả năng hiển thị của dự án và nâng cao hiệu quả, đồng thời nâng cao hiệu suất của nhóm. Những thay đổi này giúp tăng khả năng hiển thị theo thời gian thực về số lượng thiết kế, thời hạn bàn giao công trình, giúp theo dõi tiến độ dễ dàng hơn.

Procore - phần mềm quản lý dự án xây dựng

Trong thế kỷ XXI, hầu hết trong mọi lĩnh vực của ngành công nghiệp nặng, các công nghệ kỹ thuật số đang được tích cực áp dụng, với mục tiêu chính là cải thiện năng suất. Tuy vậy, trong lĩnh vực xây dựng vẫn sử dụng nhiều lao động chân tay. Ngoài ra, một vấn đề nữa của ngành là không đáp ứng được thời hạn hoàn thành do thiếu hợp tác với các nhà thầu phụ, việc này dẫn đến chi phí xây dựng nhà ở và bất động sản thương mại bị đội lên. Các doanh nghiệp xây dựng do đó nhận thức rõ nhu cầu bắt buộc phải số hóa quy trình giao tiếp với các nhà cung cấp.

Procore đã tạo ra phần mềm đám mây để kết nối mọi người, ứng dụng và thiết bị thông qua nền tảng thống nhất, giúp các chuyên gia xây dựng quản lý rủi ro và xây dựng các dự án. Procore có mô hình kinh doanh đa dạng với các sản phẩm

dành cho quản lý dự án, tài chính xây dựng, chất lượng & an toàn, năng suất hiện trường.

Procore giúp quản lý dự án xây dựng đúng tiến độ, quản lý ngân sách, giúp mọi người dễ nắm bắt những việc cần phải hoàn thành hàng ngày để luôn đúng tiến độ, tránh phải làm lại; nắm bắt và quản lý hiệu quả tất cả các dữ liệu về dự án; nhanh chóng xác định các vấn đề tiềm ẩn để lập lịch trình và ngân sách phù hợp; tránh những bất ngờ không mong muốn để thực hiện dự án tốt hơn.

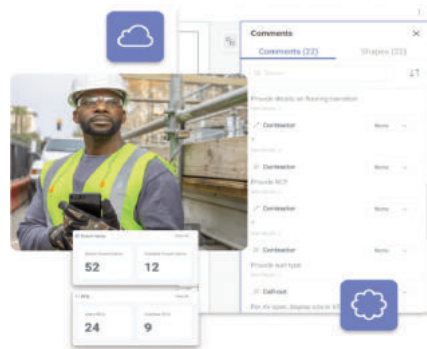
Procore chủ yếu dành cho các nhà thầu chung, nhà quản lý xây dựng, nhà thầu phụ và chủ sở hữu. Nền tảng Procore được cung cấp dưới dạng ứng dụng trực tuyến (dựa trên đám mây) dành cho máy tính để bàn, các thiết bị thông minh như điện thoại di động, máy tính bảng sử dụng hệ điều hành IOS, Android và Windows. Rất nhiều giám đốc, kỹ sư dự án và quản lý dự án cho biết họ tiết kiệm được hơn 5h/tuần nhờ Procore. Hơn 76% người dùng nói rằng 1 dự án kéo dài 6 tháng có thể hoàn thành trước 3 ngày, góp phần cải thiện đáng kể lợi nhuận doanh nghiệp.

Bluebeam

Nhà phát triển phần mềm Bluebeam đã phát hành Bluebeam Cloud - bộ sản phẩm mới dựa trên trình duyệt và di động có sẵn. Bluebeam cho phép các nhóm truy cập công việc một cách an toàn trên mọi thiết bị, cộng tác trong thời gian thực và quản lý toàn bộ dự án xây



Bluebeam Revu



Bluebeam cloud

dựng trên đám mây. Bluebeam Revu eXtreme là phần mềm hỗ trợ chuyển đổi tập tin Microsoft® Office và bản vẽ CAD thành tệp pdf và hỗ trợ chỉnh sửa. Bluebeam Revu eXtreme giúp người dùng tăng năng suất bằng cách tận dụng dữ liệu đánh dấu trên toàn bộ vòng đời dự án, và sắp xếp quy trình để làm được nhiều việc hơn trong thời gian ít hơn.

Bluebeam Cloud kết nối văn phòng và công trường cũng như hoàn thành quy trình công việc

khi đang di chuyển - bộ giải pháp di động và web mới kết nối liền mạch với các tài liệu và bộ công cụ của người dùng trong Revu; làm việc từ mọi nơi thông qua web hoặc thiết bị iOS - không cần thiết lập hay cài đặt; dễ dàng mời các thành viên trong nhóm và cộng tác trong thời gian thực.

Nguồn: www.constructiondive.com/news/

ND: Mai Anh

Tổ chức các làng sinh thái - tổng quan kinh nghiệm của Nga và thế giới

Hiện tại, công ty CP "GIPROGOR" đang xúc tiến thực hiện dự án ý tưởng Khu sinh thái trên lãnh thổ quận Mostovsky, thuộc Vùng Krasnodar (Liên bang Nga), với mục tiêu hiện thực hóa mô hình phát triển bền vững của lãnh thổ, thực hiện trên nguyên tắc cùng phát triển, phối hợp và tạo điều kiện để cùng phát triển, thể hiện sự tương tác chặt chẽ giữa xã hội, tự nhiên, con người và môi trường, và tự chủ về mặt kinh tế.

Việc hình thành các khu dân cư sinh thái (hay làng sinh thái) là giải pháp thay thế của tiến trình đô thị hóa mạnh mẽ trong bối cảnh xu thế tập trung dân ngày càng tăng tại các siêu đô thị, là lời đáp do áp lực của nền văn minh hiện đại mà thiên nhiên và con người đang

gánh chịu. Đồng thời, xây dựng các làng sinh thái có thể là giải pháp cho các vấn đề về quy hoạch đô thị, phát triển kinh tế và xã hội của các khu vực ngoại ô đô thị với tiềm năng tài nguyên - tự nhiên sẵn có.

Trong khuôn khổ dự án Vùng sinh thái, PTS.KTS O.V. Vasina đã phân tích kinh nghiệm phong phú của nước ngoài và của Nga trong việc tổ chức các làng sinh thái.

Những tiêu chuẩn môi trường đầu tiên trong lĩnh vực xây dựng đã đi vào cuộc sống từ những năm cuối của thế kỷ XX. Một trong những quốc gia đầu tiên phê chuẩn các nguyên tắc tiêu chuẩn xanh trong xây dựng và chứng nhận các công trình xanh là Vương quốc Anh (BREEAM, 1990), Mỹ (LEED, 1993) và một số quốc gia khác.



Cảnh quan xanh của vùng Ithaca và làng sinh thái Ithaca (bang New York, Mỹ)

Các làng sinh thái hình thành vào cuối thế kỷ XX đã đáp ứng các yêu cầu của các tiêu chuẩn sinh thái trong xây dựng, đặc trưng bởi việc tích cực sử dụng các công nghệ tiết kiệm năng lượng hiện đại và các phương pháp quản lý các hệ thống trong các tòa nhà/công trình bằng máy tính.

- Sử dụng các công nghệ của tiêu chuẩn Nhà thụ động (cửa sổ cách nhiệt, bộ thu nhiệt, triết tiêu cầu nhiệt);

- Sử dụng các hệ thống "nhà thông minh";

- Chiếu sáng tiết kiệm năng lượng, thiết bị gia dụng tiết kiệm năng lượng;

- Hệ thống tự động để bảo vệ các bức tường của tòa nhà khỏi quá nóng và hạ nhiệt;

- Duy trì vi khí hậu thuận lợi trong tòa nhà, nhờ hệ thống thông gió cơ giới hóa và hệ thống kiểm soát chất lượng không khí;

- Hệ thống xử lý nước thải sinh học;

- Phủ xanh thẳng đứng với hệ thống tưới tiêu tự động.

Một trong những ví dụ đầu tiên cho sự phát triển hiệu quả mô hình này là EcoVillage ở Ithaca, New York, Mỹ. Được thành lập vào năm 1991, trong gần 30 năm tồn tại, Ecovillage đã trở thành một cộng đồng lớn gồm hơn 500 cư dân sinh sống trên lãnh thổ rộng 70 ha. Ngay từ những ngày đầu hình thành, nhờ sáng kiến của những người tổ chức, cộng đồng đã nhanh chóng nhận được sự quan tâm lớn từ giới truyền thông, các nhà nghiên cứu và những



Sieben Linden (Đức) - một trong những làng sinh thái lớn nhất và nổi tiếng nhất châu Âu

người đang cố gắng xây dựng các khu dân cư sinh thái tương tự tại các quốc gia và thành phố của mình. Với hơn 17.000 lượt khách trong những năm gần đây, EcoVillage đồng thời là một trong những thành viên tích cực nhất của phong trào môi trường sinh thái toàn cầu.

Trong suốt những năm qua, EcoVillage luôn tuân thủ nguyên tắc đơn giản: luôn luôn học hỏi, không ngừng phát triển. Nơi đây có những tòa nhà và cảnh quan rộng mở, những nông trại và khu vườn, các cấu trúc quản lý và quy trình theo nhóm... Quan trọng nhất là hình thành đúng đắn mối tương quan giữa những người sẵn sàng hướng tới một lối sống lành mạnh, không xâm phạm mà ngược lại góp phần phục hồi các quy trình tự nhiên. Cộng đồng phi thương mại này được điều hành bởi một Ban giám đốc cùng với toàn thể cư dân. Nhà thuộc sở hữu tư nhân của người dân, và người dân đóng phí hàng tháng.

Những ngôi nhà biệt lập, hoàn toàn độc lập về mặt kinh tế được nhóm thành những cụm nằm kế nhau, kết nối với nhau bởi những "phố" đi bộ luôn sôi động và một nhà cộng đồng lớn. Trong làng có nhiều lối đi bộ, đường trượt tuyết, hồ nước nhỏ để bơi lội và trượt băng về mùa đông Nhà sinh hoạt cộng đồng có phòng ăn và bếp lớn, nơi cư dân tổ chức các bữa ăn chung nhiều lần trong tuần, do đầu bếp túc trực và các tình nguyện viên chuẩn bị. Ngoài ra, còn có phòng chơi cho trẻ em, hội thảo, sảnh tiếp



Một làng "mặt trời" tại Freiburg (Đức)



Làng sinh thái Amatciems (Latvia)

khách và phòng giặt là. Áp dụng nguyên tắc xây dựng mật độ cao ở đây giúp giảm thiểu diện tích đất xây dựng, đồng thời đảm bảo sự có mặt của các khu vực chung.

Hiện nay, EcoVillage bao gồm ba ngôi làng chung sống, một mạng lưới giáo dục quốc tế, Trung tâm nông nghiệp và thực phẩm địa phương, một trường Trung học và Cao đẳng, và các cơ sở khác. Trung bình, cư dân ở EcoVillage sử dụng năng lượng ít hơn khoảng 40% so với các hộ gia đình trung lưu khác của Mỹ. Các giải pháp đơn giản như nhà vệ sinh và vòi nước tiêu thụ ít nước, hệ thống sưởi sàn bức xạ, hệ thống thu gom nước mưa và bể ủ phân composte trong một số gia đình giúp giảm tiêu thụ tài nguyên. Các cụm nhà được bảo đảm hệ thống sưởi chung, và duy trì nhiệt.

Một số cư dân EcoVillage gần đây đã đầu tư vào hệ thống điện mặt trời, hy vọng sẽ bù khoảng 60% mức tiêu thụ năng lượng thường xuyên và giảm lượng khí thải carbon.

Trung tâm Giáo dục bền vững, cũng là một bộ phận của EcoVillage, tạo các cơ hội đào tạo không chỉ cho cộng đồng mà còn cho nhiều nhóm khách du lịch. Nhiệm vụ của Trung tâm là giáo dục tất cả những ai quan tâm cách thức đáp ứng nhu cầu của bản thân về nhà ở, thực phẩm, năng lượng, sinh kế và các mối quan hệ xã hội mà không xâm phạm môi trường sinh thái. Phương châm của Ecovillage là "mô hình hóa các giải pháp sáng tạo trong nghiên cứu

tính bền vững của môi trường và xã hội".

Làng sinh thái Earthaven (Mỹ) được thành lập vào năm 1994 tại dãy núi Blue Ridge, phía tây Bắc Carolina. Sứ mệnh ban đầu của làng sinh thái này là ý tưởng "học cách sống bền vững hơn (về môi trường, kinh tế, xã hội) và chia sẻ kiến thức này với phần còn lại của thế giới thông qua các chuyến tham quan, hội thảo và tập huấn". Tất cả các tòa nhà được xây dựng ở Earthaven Ecovillage đều sử dụng hệ thống sưởi năng lượng mặt trời thụ động và được trang bị lò củi hoặc nồi hơi gas để sưởi ấm thêm trong những đợt băng giá lạnh. Nước được lấy từ các mái nhà khi mưa, từ các con suối và giếng. Cộng đồng chỉ sử dụng điện tự sản xuất được - từ các module năng lượng mặt trời và các trạm thủy điện nhỏ.

Để phát triển một khu dân cư thân thiện với môi trường đồng thời bền vững về mặt kinh tế, các thành viên của Earthaven tổ chức nhiều dự án xã hội và thương mại và nhiều cơ sở trên lãnh thổ để đáp ứng nhu cầu của cư dân về hàng hóa, dịch vụ và tài chính cần thiết. Các cơ sở nhỏ bao gồm: vườn ươm cây giống; lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời; lắp đặt hệ thống điện nước; tư vấn và các khóa học về nuôi trồng, tạo những khu vườn sinh thái mới, trồng thảo dược, thu hái dược liệu; hợp tác xã công nghiệp gỗ và doanh nghiệp xây dựng; khách sạn; năm cơ sở nông nghiệp (trang trại hữu cơ, vườn cây ăn quả, ao thả cá); cơ sở giáo dục



Làng sinh thái Earth House Estate Lattenstrasse (Dietikon, Thụy Sĩ)

dành cho trẻ em, trung tâm giáo dục tổ chức các khóa tập huấn, khóa học.

Sieben Linden (hay Seven Limes, Đức) là một trong những làng sinh thái châu Âu lớn nhất và nổi tiếng nhất. Nguyên tắc chính của việc tổ chức làng sinh thái này là "tạo ra một mô hình điểm dân cư nông thôn, trong đó các giải pháp tối ưu cho các vấn đề môi trường và xã hội sẽ được thực hiện."

Được thành lập vào năm 1997, Sieben Linden ngày nay có khoảng 150 cư dân sinh sống trên 80 ha đất nông nghiệp màu mỡ và các đồn điền thông. Trong đó, 40 ha là rừng, 3,5 ha là khu dân cư, bao gồm trung tâm giáo dục và khoảng 3 ha vườn rau. Phần còn lại của đất được sử dụng để cắt cỏ, chăn thả gia súc và các hoạt động nông nghiệp khác. Như vậy, mật độ xây dựng trong làng rất thấp, cho phép bảo toàn cảnh quan và bức tranh toàn cảnh tuyệt đẹp.

Những ngôi nhà trong làng được xây dựng từ vật liệu tự nhiên nhiều tối đa có thể. Công nghệ phổ biến nhất ở đây là xây khung với vật liệu cách nhiệt từ các khối xây bằng rơm. Tất cả các ngôi nhà đều được trang bị điện, nguồn phát điện là một số lượng lớn các tấm pin mặt trời trên mái các tòa nhà. Các bộ thu năng lượng mặt trời làm nóng các bể trữ nước lớn bên trong các nhà vào ban ngày. Vào ban đêm, nước được cung cấp cho các bộ tản nhiệt và sưởi ấm các phòng.

Để sưởi ấm, trong làng không hề sử dụng



Làng sinh thái Dolina Lefkadia là một trong các ví dụ thành công nhất của Liên bang Nga về mô hình này

khí đốt cũng như điện. Vì lý do môi trường, chỉ có củi - một nguồn tài nguyên tái tạo - được sử dụng để sưởi ấm các ngôi nhà (trừ ánh nắng mặt trời).

Các bể ủ phân trộn (không tiêu thụ nước) được lắp đặt trong tất cả các ngôi nhà trong làng, sản xuất các chất hữu cơ bón cây cối. Để xử lý nước "xám", những khu vực lọc nước rất hiệu quả đã được hình thành, sau đó nước đã được lọc được tái sử dụng cho các nhu cầu kỹ thuật.

Sieben Linden là khu vực "không có di động" - khi vào làng, mỗi người đều phải tắt điện thoại. Hình thức kết nối như vậy nơi đây coi là không an toàn, người dân chỉ sử dụng các trạm điện thoại thông thường.

Làng sinh thái này có rất nhiều hoạt động, một trong những lĩnh vực cơ bản là phổ biến kiến thức về lối sống sinh thái lành mạnh, canh tác hữu cơ, ảnh hưởng từ cuộc sống hiện đại của con người tới thiên nhiên. Trong các khu vườn, nơi trồng khoảng 70% rau được tiêu thụ bởi môi trường sinh thái, các nguyên tắc canh tác lâu dài được áp dụng: trồng hỗn hợp, trồng nhiều hoa và thực vật hoang dã, loại bỏ hoàn toàn phân bón và thuốc trừ sâu. Tại đây còn nuôi ngựa để phục vụ nông nghiệp và lâm nghiệp, và tự chúng theo mọi tham số, ngựa tiêu tốn ít tài nguyên nhất. Lối ứng xử trân trọng với thiên nhiên, sử dụng hợp lý tài nguyên, ý thức tối giản để duy trì mức sống khá tiện nghi

là những đặc điểm nổi bật của làng sinh thái Sieben Linden.

Vào cuối thế kỷ XX, sau khi các tiêu chuẩn môi trường trong lĩnh vực xây dựng ra đời, các dự án làng sinh thái được thực hiện ngày càng nhiều hơn, với ý tưởng chính là tính kỹ thuật của dự án. Chẳng hạn, ở Đức, kể từ năm 1997, khoảng 50 làng "mặt trời" đã được xây dựng, chỉ tiêu thụ năng lượng từ các nguồn tái tạo, trong đó năng lượng mặt trời là được xem là nguồn quan trọng nhất.

Làng sinh thái Amatciems (Latvia) nằm trên một khu vực đồi núi, cách Thủ đô Riga 80km và cách thành phố Cesis 12km. Làng là minh chứng rõ ràng cho sự kết hợp hài hòa giữa cảnh quan thiên nhiên, công nghệ hiện đại và thiết kế. Amatciems xuất phát từ ý tưởng của doanh nhân người Latvia Aivars Zvirbulis, ông mua 3.000ha rừng ở một khu vực đồi núi, và tiến hành xây dựng vào năm 2004. Diện tích xây dựng của làng sinh thái là 200ha, dựa vào 3 yếu tố: thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng, công thái học.

Tính thân thiện với môi trường thể hiện ở việc tái chế hoàn toàn chất thải lỏng và chất thải rắn, thu gom nước mưa, lọc và tái sử dụng nước "xám". Việc đảm bảo năng lượng thuộc về các nguồn thay thế - các thiết bị quang điện kết hợp với máy phát chạy bằng năng lượng sinh khối và rác thải từ gỗ (để thu nhận loại nhiên liệu đặc biệt này có những vườn trồng cây đặc dụng).

Làng sinh thái Earth House Estate Lattenstrasse (Dietikon, Thụy Sĩ), được hình thành vào những năm 2010. Là dự án của kiến trúc sư nổi tiếng Peter Weche, đây có thể xem như một hình mẫu về sự kết hợp giữa thiết kế cảnh quan và thiết kế không gian có áp dụng các công nghệ kỹ thuật sáng tạo và các giải pháp kết cấu tiên tiến.

Ngôi làng nhỏ chỉ có chín ngôi nhà rộng từ 60 đến 200 m², bằng phương pháp nguyên bản được tích hợp vào môi trường tự nhiên và hài hòa với cảnh quan hiện hữu. Trong các nhà

không có góc vuông, hoàn toàn được tạo ra từ những đường nét cong mềm mại, khác biệt bởi tính sinh thái và tiết kiệm năng lượng. Tất cả các công trình đều được bố trí trên một khoảnh đất khoảng 4ha, ở giữa có hồ nước nhân tạo, xung quanh là các nhóm nhà ở nằm khá gần nhau, chỉ ngăn cách bởi những rặng cây cảnh nhỏ. Các ngôi nhà là kết cấu bê tông, và để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên nên phần lớn nhà nằm trong lòng đất hoặc trên những ngọn đồi nhỏ. Mặt đất như một tấm chắn tự nhiên khổng lồ, bảo vệ các nhà khỏi cái nóng và lạnh, tránh gió mưa và tạo nên bãi cỏ xanh mát trên mái nhà. Các ngôi nhà đều được trang bị đầy đủ: có điện, nước máy và mọi tiện nghi để sinh sống. Mỗi nhà đều có sân riêng nhìn ra phố, bãi đỗ xe ngầm.

Hoàn thành vào năm 2015, làng sinh thái Hanham Hall (Bristol, Vương quốc Anh) là một trong những chương trình ưu tiên hàng đầu được thúc đẩy bởi Cơ quan về vấn đề nhà ở và các cộng đồng Anh nhằm phát triển xây dựng những khu dân cư "không phát thải carbon".

Hanham Hall dự kiến cũng sẽ là một hình mẫu trong công nghiệp xây nhà cho những khu dân cư hiệu quả năng lượng, bền vững sinh thái trong tương lai. Hanham Hall cách trung tâm Bristol 7km, trải rộng trên diện tích 9ha, tiếp giáp với vành đai xanh, bao gồm đồng cỏ, mặt nước, không gian mở. Diện tích mảng xanh là 3,5ha.

Làng sinh thái bao gồm 186 ngôi nhà với nhiều kích thước khác nhau và đều đáp ứng các tiêu chuẩn cao nhất về tính chất nhiệt nhiệt và âm thanh, chiếu sáng ban ngày trong nhà, các tiêu chuẩn không gian bên trong và bảo đảm không gian cho các tiện nghi, đồ đạc trong nhà. Hanham Hall được đánh giá là mô hình 'Phát triển bền vững tốt nhất' của Anh vào năm 2015.

Tại Liên bang Nga, sự ra đời phong trào làng sinh thái được thúc đẩy bởi những cải cách kinh tế và xã hội cuối thập niên 1980 - đầu thập niên 1990, một mặt bộc lộ các vấn đề môi trường sâu sắc, và mặt khác, buộc nhiều người

mất sự ổn định sống trước đây phải tìm kiếm các hình thức tồn tại mới, ứng dụng kinh nghiệm thế giới về các khu dân cư thay thế. Các cuộc tìm kiếm như vậy đã dẫn đến những ý tưởng về việc hình thành các sinh thái như một hình thức kinh tế xã hội mới trong sự phát triển khu vực nông thôn.

Các biện pháp môi trường được áp dụng để tổ chức cuộc sống, công việc và nghỉ ngơi giải trí ở những ngôi làng sinh thái đầu tiên của Nga khác với những ngôi làng ở Mỹ và Tây Âu. Về hệ tư tưởng và cách sống, làng sinh thái của Nga thời kỳ đầu tương tự như những ngôi làng trồng cây, rau màu; các công nghệ tiết kiệm năng lượng để xây dựng nhà ở hầu như không được sử dụng.

Các khu dân cư sinh thái thường hình thành trên cơ sở các ngôi làng đang “sống mòn”, do đó số lượng không nhiều và bao gồm các nhóm tình nguyện viên. Việc tạo ra một số làng sinh thái gắn liền với việc thực hiện các chương trình xã hội hoặc giáo dục, đôi khi lồng cả quan điểm tâm linh và tôn giáo.

Làng sinh thái Nga đã ra đời và tiếp tục xuất hiện vì nhiều lý do:

- Mong muốn được sống trong các khu vực có môi trường trong sạch, mong muốn bảo tồn môi trường tự nhiên;
- Hướng đến thương mại: sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường, phát triển du lịch nông nghiệp;
- Thực hiện các chương trình giáo dục hoặc chương trình xã hội;
- Xây dựng những công trình độc đáo trên khu vực lãnh thổ biệt lập và xa trung tâm;
- Xu hướng tôn giáo và hệ tư tưởng: đảm bảo bố trí các thành viên cộng đồng một cách nhỏ gọn;
- Kết hợp các yếu tố nêu trên.

Trong số các khu dân cư ban đầu chưa biến mất và tồn tại cho đến ngày nay, có thể ghi nhận một số khu làng khá nổi tiếng cũng như những làng không nhiều người biết tới.

Làng sinh thái Dolina Lefkadia (Vùng Krasnodar) được hình thành từ năm 2006 là một trong những thành tựu lớn nhất của Nga trong lĩnh vực này. Ý tưởng tạo dựng ngôi làng được khởi xướng và thực hiện bởi nhà tài phiệt Mikhail Nikolaev - người ủng hộ một cách tích cực lối sống lành mạnh, gần gũi thiên nhiên. Sau một thời gian sống ở nước ngoài, ông quay về Nga và quyết định tham gia sản xuất rượu vang, các sản phẩm hữu cơ, sử dụng các công nghệ hiện đại nhất. Dự án làng Dolina được thực hiện tại quận Krymsky của Vùng Krasnodar, trên những sườn núi cảnh quan hữu tình ở chân rặng Kavkaz hùng vĩ. Vùng đất này được coi là một trong những nơi thuận lợi nhất để trồng nho, canh tác rau màu tại Liên bang Nga.

Triết lý của dự án là tạo nên phong cách sống đặc biệt của một làng sinh thái với hạ tầng phát triển, có thể bảo đảm thực phẩm hữu cơ cho toàn bộ cư dân. Dự án được thực hiện trên khu đất 1500ha. Đến nay, trên lãnh thổ làng sinh thái, một cụm nông nghiệp độc đáo đang vận hành, có khoảng 25 giống nho được trồng tại đây. Những xu hướng chính của cây nông nghiệp trong làng là không sử dụng thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón tổng hợp và phụ gia thực phẩm, chất điều tiết tăng trưởng cũng như thực vật biến đổi gen. Các loại rượu vang Nga đẳng cấp châu Âu được sản xuất ngay trong làng đều có thương hiệu quốc tế, và đây chuyên sản xuất thực phẩm đạt tiêu chuẩn ORGANIC. Cụm nông nghiệp gồm hạ tầng hoàn chỉnh cho du lịch nông nghiệp rượu vang. Một nhà khách đầy đủ tiện nghi đã được xây dựng, phòng thủ rượu, nhà hàng sinh thái và bảo tàng trồng nho cũng được hình thành.

Dolina là một ví dụ về sự phát triển kinh tế đa dạng, trong đó có nhiều doanh nghiệp: có nhà máy sản xuất phô mai với năng suất 2,5 tấn sản phẩm cuối/ ngày, đồng thời cung cấp cả sữa tươi. Ngoài ra, sữa tại đây còn được bảo đảm bởi các nông trang viên địa phương, những người đang tham gia dự án “Thực phẩm sạch”.

Ngay từ giai đoạn đầu, những người làm dự án đã lên kế hoạch hình thành một số khu nhà ở: khu trang trại độc đáo với các biệt thự cao cấp có diện tích sở hữu lên đến 1ha, và khu biệt thự tiêu chuẩn hoặc các khối nhà ở. Đã nghiên cứu và xây dựng bảy phương án xây nhà/ biệt thự, tùy theo sở thích của người mua. Diện tích các căn biệt thự từ 150 đến 660 m². Các tuyến đường dành cho xe đạp, các tuyến sinh thái đã được hình thành xung quanh làng, ngoài ra còn các sân gôn và sân tennis.

Có thể nói, làng Dolina là sự kết hợp độc đáo giữa truyền thống nông nghiệp xa xưa với điều kiện sống tiện nghi hiện đại: hạ tầng xã hội - tiện ích phát triển, sự sẵn có của tất cả các loại hình dịch vụ hiện đại, bất động sản chất lượng cao và mọi thứ cần thiết để tổ chức kinh tế nông nghiệp hữu cơ.

Phân tích sự hình thành và phát triển mô hình làng sinh thái tại Liên bang Nga, không thể không nhắc tới Dobrograd - ngôi làng ở quận Kovrovsky thuộc Vùng thành phố Vladimir, do doanh nhân Vladimir Sedov đầu tư xây dựng và trong tương lai được lập kế hoạch trở thành một đô thị.

Ý tưởng về một khu dân cư với cuộc sống thoải mái trong môi trường sinh thái trong lành, giữa không gian tự nhiên rộng lớn của Vùng thành phố Vladimir, cạnh những cánh rừng, trên các triền đồi ở ngã ba sông Nerekhta và Arga, song hưởng thụ tất cả những phúc lợi của văn minh nhân loại, với cơ sở hạ tầng hiện đại, mang đến nhiều cơ hội làm việc, học tập, giải trí, thể thao... bắt đầu được thực hiện từ năm 2012. Tổng diện tích của làng, tính cả đất nông nghiệp xung quanh, trong tương lai sẽ là 843ha, trong đó 455ha để xây nhà ở và 211ha để hình thành khu công nghiệp. Khu công nghiệp dự kiến sẽ tạo nhiều công ăn việc làm trực tiếp tại Dobrograd. Tuy nhiên, theo chủ đầu tư, chắc chắn sẽ không tổ chức tại đây những ngành sản xuất có thể tác động xấu đến môi trường sinh thái. Theo kế hoạch, đến năm 2034, số

dân của Dobrograd sẽ đạt 47 nghìn người. Trên lãnh thổ làng sinh thái sẽ xây dựng 1,5 triệu m² nhà ở và 1 triệu m² bất động sản thương mại.

Các ngôi nhà trong làng (nhà thấp tầng, nhà phố và những ngôi nhà biệt lập) chỉ bắt đầu được xây dựng từ năm 2016, trước đó, hệ thống thông tin liên lạc ngầm (gas, nước, điện, internet...) đã được kết nối đến tất cả các khu đất, nhiều đường đi mới được mở và cơ sở hạ tầng thể thao được xây dựng. Hiện nay, nhà ở của giai đoạn đầu xây dựng đã được bán hết, quá trình phát triển của giai đoạn thứ hai và thứ ba cũng như sự phát triển hơn của hệ thống hạ tầng, việc xây dựng trường nghệ thuật, các chi nhánh của các trường đại học thành phố Vladimir đang được tiến hành. Dobrograd có một khu nghỉ dưỡng - thể thao và chăm sóc sức khỏe điển hình, với những đường mòn trượt tuyết, đường đi xe đạp và dành cho người đi bộ. Ngoài ra, trong làng còn có trại hè thiếu nhi, công viên, hồ nước để tập các môn thể thao nước và câu cá, sân bóng đá, công viên trượt băng, sân gôn mini, khu liên hợp thể thao lớn có mái che kết hợp nhiều sân nhỏ đa năng có thể biến đổi chức năng dễ dàng.

Các cơ quan Chính quyền Liên bang thể hiện sự quan tâm lớn đến dự án, điều này mở ra nhiều cơ hội mới để dự án phát triển. Các Bộ trung ương như Bộ Văn hóa, Bộ Thể thao, Bộ Y tế & chăm sóc sức khỏe và nhiều cơ quan chức năng khác bắt đầu hợp tác với Dobrograd. Năm 2021, trường học và trường mẫu giáo bắt đầu được xây tại Dobrograd với một phần vốn ngân sách.

Đến nay, Liên minh Sáng kiến & Môi trường sinh thái Nga (được thành lập vào năm 2005) đang tồn tại và hoạt động tích cực tại Nga đã và đang tiếp tục thực hiện nhiều sáng kiến khác nhau để thúc đẩy các ý tưởng của mình. Liên minh cũng đã cho ra đời tạp chí Tin tức, tổ chức các diễn đàn dành cho tất cả những ai mong muốn được sống và phát triển thành công tại các khu vực nông thôn.

Số lượng làng sinh thái ở Nga đang tăng đều

đạn. Năm 2009 cả nước mới có khoảng 70 làng, thì năm 2015 đã có khoảng 300 làng sinh thái. Làng sinh thái có nhiều nhất tại Vùng Krasnodar, xuất phát từ điều kiện khí hậu tại đây rất thuận lợi để sinh sống, khả năng tiếp cận tốt, điều kiện thuận lợi để canh tác nông nghiệp cũng như thực hiện các chương trình khác, và khả năng ứng dụng các công nghệ tiên tiến.

Năm 2012, một nghiên cứu xã hội học về các làng sinh thái của Nga cho thấy, mặc dù làng sinh thái xuất hiện ngày càng nhiều, song rất khó để các làng này hòa nhập vào không

gian kinh tế - xã hội toàn Nga, do cả tác động từ bên trong và bên ngoài. Theo các tác giả nghiên cứu trên, triển vọng phát triển các làng sinh thái Nga có thể trở thành một giải pháp mới để tồn tại trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế - xã hội và hệ tư tưởng, phụ thuộc trực tiếp vào khả năng tìm được vị trí phù hợp của mình trong các chương trình quốc gia, cũng như trong sự phát triển chung của đất nước.

Theo <http://archvestnik.ru/2021>

ND: Lê Minh

Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội Bê tông Việt Nam nhiệm kỳ VI (2022 - 2025)

Ngày 20/10/2022, tại Hà Nội, Hội Bê tông Việt Nam tổ chức Đại hội Đại biểu toàn quốc nhiệm kỳ VI (2022 - 2025). Tham dự Đại hội có Thứ trưởng Bộ Xây dựng Lê Quang Hùng, lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng; lãnh đạo các hội, hiệp hội chuyên ngành Xây dựng.

Theo báo cáo trình bày tại Đại hội, trong nhiệm kỳ vừa qua, được sự chỉ đạo sát sao của Bộ Xây dựng, Tổng Hội Xây dựng Việt Nam cùng với nỗ lực của các hội viên, Hội bê tông Việt Nam đã tích cực, chủ động triển khai và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, hỗ trợ nghiên cứu và triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, hợp tác quốc tế, truyền thông, chuyển giao công nghệ, phản biện xã hội và đào tạo. Trong nhiệm kỳ V, Hội bê tông đã kết nạp thêm nhiều hội viên mới, có đóng góp lớn cho ngành Xây dựng Việt Nam.

Đặc biệt, Hội đã tích cực góp ý cho Dự thảo “Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050”; tham gia công tác quy hoạch Hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng Việt Nam; xây dựng và góp ý cho nhiều dự thảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vật liệu xây dựng; hỗ trợ kỹ thuật nâng cao chất lượng sản phẩm và chất lượng công trình xây dựng, đặc biệt đối với vật liệu xây không nung cho các địa phương.

Hội đã tư vấn, đầu tư thiết bị và chuyển giao công nghệ sản xuất bê tông siêu tính năng UHPC và bê tông cốt sợi thép cho Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Thành Hưng, Công ty CP Đầu tư xây dựng Xuân Mai, Công ty TDC1 Bình Dương. Nhờ đó, các công ty đã sản xuất được nhiều sản phẩm bê tông theo các công nghệ mới phục vụ xây dựng dân dụng, hạ tầng giao thông và thủy lợi, góp phần xây dựng nông thôn mới. Trong đó, Công ty Đầu tư và xây dựng Thành Hưng đã làm chủ Liên danh nhà thầu thi công sửa chữa mặt cầu Thăng Long, cho kết quả ứng dụng bê tông



TS. Lê Trung Thành phát biểu tại Đại hội

siêu tính năng với khối lượng lớn và giải quyết vấn đề rất phức tạp cho ngành giao thông vận tải, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở thành phố Hà Nội và các tỉnh phía Bắc.

Trong nhiệm kỳ VI, Hội Bê tông Việt Nam nhận định sẽ có nhiều cơ hội lớn nhưng cũng phải đối mặt với nhiều thách thức về yêu cầu xây dựng đô thị, nông thôn, nhà ở, công nghiệp, hạ tầng giao thông, thủy lợi, an ninh quốc phòng, công trình biển đảo... Hơn nữa, thời gian tới sẽ xuất hiện nhiều vật liệu công nghệ bê tông mới, điều này đòi hỏi các phương pháp tính toán thiết kế mới cần được nghiên cứu áp dụng.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã trình bày nhiều tham luận về Chiến lược phát triển và hệ thống tiêu chuẩn bê tông Việt Nam; nghiên cứu phát triển hệ thống bê tông và đánh giá tổng quan hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp bê tông trong nhiệm kỳ 2017 - 2022.

Trong báo cáo nghiên cứu phát triển hệ thống bê tông, TS. Lê Trung Thành - Chủ tịch Hội Bê tông Việt Nam khóa V cho biết, hiện nay, việc nghiên cứu phát triển bê tông đang phát triển theo xu hướng bê tông tính năng siêu cao, bê tông in 3D, bê tông cốt liệu tái chế, bê tông tự vá, bê tông graphic, bê tông phát sáng, bê tông tích trữ năng lượng, bê tông rỗng tiêu nước, bê tông



Ban chấp hành Hội bê tông Việt Nam nhiệm kỳ VI ra mắt tại Đại hội



Toàn cảnh Đại hội

chịu nhiệt, bê tông chịu lửa, bê tông đúc sẵn, mô hình thông tin xây dựng sử dụng vật liệu bê tông và trí tuệ nhân tạo... Qua đó có thể khẳng định vai trò chủ đạo của bê tông đối với ngành Xây dựng nói chung và lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng nói riêng. Trong thời gian tới - theo đánh giá của TS. Lê Trung Thành - ngành công nghiệp xi măng và bê tông trong nước sẽ tiếp tục góp phần quan trọng cho việc thực hiện cam kết tại COP26 của Chính phủ Việt Nam là đưa mức phát thải ròng về "0" vào năm 2050.

Tại kỳ Đại hội này, Hội bê tông Việt Nam đã khen thưởng 6 tổ chức, doanh nghiệp có đóng

góp tích cực cho sự phát triển của Hội trong nhiệm kỳ 2017-2022. Đại hội cũng tiến hành bỏ phiếu bầu Ban chấp hành, Ban kiểm tra Hội Bê tông Việt Nam nhiệm kỳ VI. Trong phiên họp thứ nhất, Ban chấp hành đã bầu ra Ban thường vụ Hội gồm 33 ủy viên và nhất trí bầu TS. Lê Quang Hùng làm Chủ tịch Hội bê tông Việt Nam nhiệm kỳ VI (2022-2025). Các ông Bùi Khắc Sơn, Phan Khắc Long, Trần Bá Việt và Nguyễn Hồng Hải giữ chức Phó chủ tịch Hội; TS. Lê Minh Long được bầu làm Tổng thư ký Hội nhiệm kỳ VI.

Trần Đình Hà

Bộ Xây dựng thẩm định Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi

Ngày 20/10/2022, Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị thẩm định Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050. Vụ trưởng Vụ Quy hoạch - Kiến trúc Trần Thu Hằng - Chủ tịch Hội đồng, chủ trì hội nghị.

Trình bày Báo cáo tóm tắt thuyết minh Đồ án tại hội nghị, đại diện đơn vị tư vấn (VIUP) cho biết, Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ

phê duyệt tại Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 20/1/2011. Đến nay, sau 10 năm thực hiện, bên cạnh một số kết quả tích cực, nhiều bất cập xuất hiện cần phải được xem xét, rà soát để kịp thời điều chỉnh để phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội địa phương trong giai đoạn phát triển mới.

Phạm vi ranh giới quy hoạch có quy mô diện tích khoảng 45.332ha. Trong đó, diện tích đất liền khoảng 33.581ha, diện tích đảo Lý Sơn khoảng 1.039ha (hiện trạng phần đảo nổi) và

diện tích mặt nước (vùng biển) khoảng 10.711ha. Mục tiêu của quy hoạch nhằm: xây dựng Khu kinh tế Dung Quất phù hợp với chiến lược phát triển quốc gia nói chung và chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam nói riêng; thành một khu vực phát triển kinh tế năng động, đột phá, hiện đại, hiệu quả và bền vững; xứng đáng với vị thế của một trung tâm kinh tế động lực của Vùng Kinh tế trọng điểm Miền Trung, Vùng Duyên hải Nam trung Bộ và của quốc gia.

Về định hướng phát triển không gian, Khu kinh tế Dung Quất được chia thành 5 phân khu chức năng, đó là: phân khu đô thị, công nghiệp, dịch vụ Bắc Dung Quất; phân khu đô thị, công nghiệp, dịch vụ Châu Ổ - Bình Long; phân khu đô thị, công nghiệp, dịch vụ Nam Dung Quất; phân khu đô thị, dịch vụ Đông Nam Dung Quất và phân khu đô thị Lý Sơn. Tổng thể Khu kinh tế sẽ phát triển không gian đô thị hiện đại, hấp dẫn và giàu bản sắc dựa trên cấu trúc cảnh quan và hệ sinh thái tự nhiên, đồi núi, sông, hồ, biển, hải đảo.

Về định hướng phát triển đô thị, phấn đấu đến năm 2025, huyện Lý Sơn đạt một số tiêu chí cơ bản của đô thị loại IV và toàn huyện Bình Sơn đạt tiêu chí đô thị loại IV, thành lập thị xã Bình Sơn trực thuộc tỉnh Quảng Ngãi. Trong giai đoạn 2026 - 2035, huyện Lý Sơn phấn đấu đạt tiêu chí đô thị loại IV và đô thị Bình Sơn cơ bản đạt tiêu chí đô thị loại III. Bước sang giai đoạn 2036 - 2050, tỉnh Quảng Ngãi sẽ tập trung đầu tư hoàn thiện đồng bộ cơ sở hạ tầng nâng cao cho các đô thị, hướng tới thành lập 2 thành phố Bình Sơn và Lý Sơn trực thuộc tỉnh Quảng Ngãi; từng bước hình thành vùng đô thị động lực phía Bắc của tỉnh Quảng Ngãi và Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.

Tại hội nghị, các chuyên gia, thành viên Hội đồng gồm đại diện Văn phòng Chính phủ, các



Toàn cảnh Hội nghị

Bộ, hội, hiệp hội chuyên ngành thống nhất lý do, sự cần thiết lập điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi.

Theo Hội đồng đánh giá, trong quá trình thực hiện, đơn vị tư vấn đã phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành tỉnh Quảng Ngãi và bám sát chỉ đạo của Thủ tướng tại Quyết định phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch, đề xuất được khung phát triển cho Khu kinh tế trong các giai đoạn tiếp theo. Bên cạnh đó, các chuyên gia thành viên Hội đồng cũng đóng góp nhiều ý kiến giúp đơn vị tư vấn tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện Đồ án: cần rà soát căn cứ pháp lý, lược bỏ một số văn bản đã hết hiệu lực và cập nhật những văn bản mới liên quan; rà soát, làm rõ hiện trạng Khu kinh tế, trong đó nêu bật tính kế thừa ưu điểm của Quy hoạch trước; đảm bảo sự đồng bộ của các cấp độ quy hoạch; làm rõ cơ sở của các dự báo về dân số, sử dụng đất; cơ sở huy động nguồn lực; thứ tự triển khai các dự án ưu tiên; chú ý các nội dung liên quan đến phát triển hạ tầng kỹ thuật cấp thoát nước, hệ thống đường giao thông kết nối nội bộ Khu kinh tế, giữa Khu kinh tế với khu vực lân cận; chú ý tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

Kết luận hội nghị, Chủ tịch Hội đồng Trần Thu Hằng tổng hợp ý kiến đóng góp của các chuyên gia thành viên Hội đồng, đề nghị UBND

tỉnh Quảng Ngãi chỉ đạo đơn vị tư vấn nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ ý kiến góp ý của Hội đồng; lưu ý điều chỉnh tên gọi của Đồ án theo đúng quy định pháp luật hiện hành và điều chỉnh thời hạn thực hiện quy hoạch đến năm 2045; sớm hoàn thiện Báo cáo thuyết minh Đồ án; dự thảo

Tờ trình và dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ để UBND tỉnh Quảng Ngãi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét theo quy định.

Trần Đình Hà

Bộ Xây dựng tổ chức Hội nghị giao ban Quý III và triển khai nhiệm vụ trọng tâm Quý IV/2022

Ngày 21/10/2022, Bộ Xây dựng tổ chức Hội nghị giao ban Quý III và triển khai nhiệm vụ trọng tâm Quý IV/2022, với sự tham dự của các đồng chí lãnh đạo Bộ, lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng; lãnh đạo Công đoàn Xây dựng Việt Nam. Đồng chí Nguyễn Thanh Nghị - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng chủ trì Hội nghị.

Về những kết quả hoạt động chỉ đạo, điều hành của Bộ Xây dựng trong 9 tháng đầu năm 2022, theo Báo cáo tại Hội nghị, ngay từ đầu năm, dưới sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của Ban Cán sự Đảng, lãnh đạo Bộ Xây dựng, các đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ và các doanh nghiệp trong Ngành đã nỗ lực thực hiện các chương trình, kế hoạch của Bộ nhằm triển khai các nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Cụ thể: tốc độ tăng trưởng của ngành Xây dựng ước tăng 5-5,6% so với cùng kỳ năm trước; tỷ lệ đô thị hóa toàn quốc ước đạt 41,5%; diện tích bình quân nhà ở toàn quốc đạt khoảng 25,5m² sàn/người, tăng 0,5m² sàn/người so với năm 2021; tỷ lệ lập quy hoạch chung đô thị đạt 100% đối với các thành phố, thị xã, thị trấn; tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 92,8%, tăng 0,8% so với cùng kỳ năm trước.

Nhằm triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Bộ Xây dựng đã khẩn trương ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết, thành lập Tổ công tác liên ngành do 1 đồng chí Thứ trưởng phụ trách chủ động làm việc với các địa phương để thúc đẩy triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo xây dựng lại chung cư cũ; đồng thời, phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội để hướng dẫn, triển khai cho vay hỗ trợ đối với các đối tượng này. Bộ Xây dựng cũng đã tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ giải pháp để nâng cao chất lượng và đẩy mạnh tiến độ các quy hoạch ngành quốc gia như Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; thực hiện các hợp phần quy hoạch thuộc lĩnh vực xây dựng trong quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng theo tiến độ chung.

Trên cơ sở những kết quả quan trọng đã đạt được từ đầu năm đến nay, Bộ Xây dựng đề ra nhiệm vụ trọng tâm trong Quý IV/2022, trong đó tập trung tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và đề án năm 2022 đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ;



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị



Toàn cảnh Hội nghị

ban hành và áp dụng thử nghiệm Quy trình đánh giá an toàn công trình xây dựng trong quá trình khai thác sử dụng theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP; tiếp tục triển khai công tác rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, tuyên truyền, phổ biến pháp luật; theo dõi việc thực hiện chương trình, kế hoạch đề ra.

Phát biểu kết luận, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị ghi nhận và biểu dương nỗ lực của tập thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động ngành Xây dựng trong việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, và đạt được nhiều kết quả tích cực. Bên cạnh đó, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch; chú trọng phân công phân nhiệm, thời gian triển khai, thời hạn hoàn thành một cách rõ ràng.

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị nêu những yêu cầu cụ thể đối với từng đơn vị trực thuộc: công tác xây dựng văn bản pháp luật phải đảm bảo sự chặt chẽ, kỹ lưỡng, đúng quy trình, đúng quy định; nghiên cứu mô hình đô thị thông minh; thúc đẩy triển khai hiệu quả chính sách

hỗ trợ nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, chú trọng thực hiện việc cải tạo, xây dựng nhà chung cư cũ tại các địa phương... Bên cạnh đó, Bộ trưởng chỉ đạo cần tăng cường làm việc với UBND các tỉnh về công tác quản lý nhà nước về nhà ở và thị trường bất động sản, đảm bảo thị trường bất động sản phát triển lành mạnh, bền vững; nghiên cứu xây dựng các kịch bản thị trường bất động sản, mỗi kịch bản cần có các giải pháp kèm theo; tiếp tục tháo gỡ những khó khăn vướng mắc liên quan đến lĩnh vực kinh tế xây dựng, các định mức, giá xây dựng; sớm trình Thủ tướng lộ trình áp dụng BIM; theo dõi diễn biến thị trường vật liệu xây dựng; quan tâm đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong ngành Xây dựng.

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị đặc biệt nhấn mạnh: các đơn vị cần hết sức quan tâm công tác xây dựng Đảng, thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cơ quan, giữ vững kỷ luật kỷ cương của đơn vị mình, quyết tâm hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra cho năm 2022.

Trần Đình Hà

Bộ Xây dựng hưởng ứng 10 năm Ngày Pháp luật Việt Nam và phổ biến Quy chế làm việc của Chính phủ, Quy chế soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Xây dựng

Ngày 26/10/2022, Bộ Xây dựng tổ chức Lễ hưởng ứng 10 năm Ngày Pháp luật Việt Nam (2012 - 2022) và phổ biến Quy chế làm việc của Chính phủ, Quy chế soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Xây dựng. Tham dự buổi lễ có Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh; lãnh đạo và công chức, viên chức các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng.

Phát biểu khai mạc buổi lễ, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh cho biết, Đảng và Nhà nước luôn xác định công tác xây dựng pháp luật, hoàn thiện thể chế là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu. Đặc biệt, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định công tác xây dựng pháp luật, hoàn thiện thể chế là một trong ba đột phá chiến lược. Kết luận số 19-KL/TW ngày 14/10/2021 của Bộ Chính trị cũng nhấn mạnh: Công tác xây dựng pháp luật, hoàn thiện thể chế phải được các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị chú trọng, không ngừng nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế, phát triển đất nước nhanh, bền vững.

Song song với công tác xây dựng pháp luật, công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cũng luôn được xác định là bước quan trọng để đưa pháp luật vào cuộc sống. Năm 2012, Quốc hội đã thông qua Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó quy định ngày 9/11 hằng năm là Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Ngày Pháp luật Việt Nam), nhằm tôn vinh Hiến pháp, pháp luật, giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật cho toàn dân.

Qua 10 năm, Ngày Pháp luật Việt Nam đã



Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh phát biểu tại buổi lễ

được các cấp ủy Đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị ngành Xây dựng tích cực hưởng ứng, thực hiện nghiêm túc. Bộ Xây dựng đã tích cực tuyên truyền, phổ biến kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực xây dựng như Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch đô thị, Luật Kiến trúc và các Nghị định quy định chi tiết như Nghị định về quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý vật liệu xây dựng... tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Xây dựng. Qua đó, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Xây dựng ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất, có nhiều đổi mới, gắn kết chặt chẽ với việc thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật ngành Xây dựng.

Để tiếp tục đưa Ngày Pháp luật Việt Nam trở thành một sự kiện chính trị, pháp lý quan trọng của ngành Xây dựng, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh nhấn mạnh toàn ngành Xây dựng cần quán triệt kịp thời, thường xuyên các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về công tác xây



Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh chụp lưu niệm cùng các báo cáo viên và các đại biểu tham dự buổi lễ

dựng pháp luật và thi hành pháp luật nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác xây dựng pháp luật; đề cao trách nhiệm của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật; chống tiêu cực ngay trong công tác xây dựng pháp luật. Cần tập trung tuyên truyền,

phổ biến chính sách pháp luật và những định hướng chính sách lớn của ngành Xây dựng trong năm 2022 và các năm tiếp theo; gắn kết chặt chẽ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với công tác tổ chức thi hành pháp luật, công tác thanh tra, kiểm tra; chú trọng nâng cao ý thức thượng tôn pháp luật, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

Cùng tại buổi lễ, các Báo cáo viên là lãnh đạo Vụ Tổng hợp và Vụ Pháp luật - Văn phòng Chính phủ, Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng đã phổ biến Quy chế làm việc của Chính phủ, Quy chế soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Xây dựng và tập huấn kỹ năng soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật; giải đáp những băn khoăn, vướng mắc của các đại biểu tham gia tập huấn.

Trần Đình Hà

LỄ KỶ NIỆM 60 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Algeria

Ngày 27/10/2022, tại trụ sở Bộ Xây dựng diễn ra Lễ kỷ niệm 60 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Algeria (28/10/1962-28/10/2022). Tham dự buổi lễ có Thứ trưởng Bộ Xây dựng Lê Quang Hùng - Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam - Algeria; Đại sứ Nguyễn Phương Nga - Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam; Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Algeria tại Việt Nam Abdelhamid Boubazine và phu nhân; Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Nhà nước Palestine tại Việt Nam Saadi Salama, Trưởng đoàn Ngoại giao tại Việt Nam; Đại biện, đại diện Đại sứ quán một số quốc gia tại Việt Nam; lãnh đạo các Bộ ngành Trung ương và các chuyên gia Việt Nam từng công tác, làm việc tại Algeria.

Phát biểu tại buổi lễ, Thứ trưởng Lê Quang Hùng cho biết, ngày 28/10/1962, nước Việt



Thứ trưởng Bộ Xây dựng Lê Quang Hùng - Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam - Algeria phát biểu tại buổi lễ

Nam Dân chủ Cộng hòa và Cộng hòa Algeria Dân chủ và Nhân dân chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao. Đây là dấu mốc quan trọng trong quan hệ giữa 2 quốc gia độc lập, tự chủ, mở ra trang sử mới trong quan hệ hữu nghị và hợp tác



Đại sứ Abdelhamid Boubazine phát biểu tại buổi lễ



Thư trưởng Lê Quang Hùng, Đại sứ Nguyễn Phương Nga, Đại sứ Abdelhamid Boubazine chụp ảnh lưu niệm cùng các em học sinh trường THCS Việt Nam - Algeria

giữa hai nước, hai dân tộc. Chính phủ và Nhân dân hai nước luôn dành cho nhau sự ủng hộ tích cực trong các cuộc đấu tranh giải phóng đất nước, giành độc lập dân tộc cũng như trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

Trải qua 6 thập kỷ, mối quan hệ hợp tác hữu nghị truyền thống Việt Nam - Algeria không ngừng được gìn giữ và vun đắp; quan hệ chính trị, ngoại giao giữa Việt Nam và Algeria được đẩy mạnh thông qua việc duy trì trao đổi đoàn các cấp của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, các cơ chế như Ủy ban Hợp tác liên Chính phủ. Chuyến thăm chính thức Algeria của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng năm 2015 và chuyến thăm Việt Nam của Chủ tịch Hạ viện Mohamed Larbi Ould Khelifa trong cùng năm đã tạo tiền đề quan trọng cho sự hợp tác toàn diện giữa 2 nước. Hợp tác nghị viện cũng được quan tâm thúc đẩy khi Quốc hội 2 nước thành lập Nhóm Nghị sĩ hữu nghị song phương Việt Nam - Algeria.

Trên cơ sở các cơ chế hợp tác, các thỏa thuận và văn kiện đã ký kết, quan hệ kinh tế thương mại giữa hai bên đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Kim ngạch thương mại song phương năm 2020 đạt khoảng 151 triệu USD, năm 2021 đạt 158 triệu USD, trong 9 tháng đầu năm 2022 đạt gần 110 triệu USD. Algeria hiện là thị trường xuất khẩu lớn thứ 4 của Việt Nam tại khu vực châu Phi. Quan hệ hợp tác trong các lĩnh vực văn hóa, thể thao, khoa học kỹ

thuật, an ninh, quốc phòng cũng đạt được nhiều kết quả tốt đẹp.

Trên các diễn đàn quốc tế như Liên hợp quốc, Phong trào Không liên kết, Ủy ban Luật pháp quốc tế, Hội đồng Chấp hành UNESCO, Việt Nam và Algeria luôn phối hợp chặt chẽ, cùng tích cực góp phần vào các nỗ lực chung vì hòa bình, ổn định và hợp tác, vì một trật tự thế giới mới công bằng, bình đẳng và phát triển, đáp ứng nguyện vọng chung của tất cả các dân tộc.

Thư trưởng Lê Quang Hùng nhấn mạnh, là lực lượng nòng cốt trong việc thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa nhân dân 2 nước, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và Hội Hữu nghị Việt Nam - Algeria cùng với Hội Hữu nghị Algeria - Việt Nam đã có nhiều đóng góp xứng đáng trong 60 năm phát triển quan hệ ngoại giao 2 nước. Nhiều sáng kiến hay, cách làm mới với hình thức phong phú đã được triển khai để tăng cường hiểu biết lẫn nhau, củng cố tình đoàn kết giữa 2 dân tộc. Trong thời gian tới, các Hội Hữu nghị 2 nước sẽ tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa hình thức tổ chức, nâng cao hiệu quả các hoạt động, ưu tiên các chương trình giao lưu của thanh niên, sinh viên, học sinh.

Trân trọng cảm ơn Chính phủ và nhân dân Việt Nam đã dành những tình cảm tốt đẹp tới Chính phủ, nhân dân Algeria, Đại sứ Abdelhamid Boubazine cho biết, mặc dù cách

xa về địa lý nhưng tình cảm giữa 2 nước luôn gần gũi, gắn bó. Việt Nam là một trong những quốc gia đầu tiên công nhận Chính phủ lâm thời Cộng hòa Algeria vào năm 1958 và mở Đại sứ quán tại Alger ngay sau khi Algeria giành được độc lập vào năm 1962. Mỗi quan hệ hữu nghị được tôn vinh từ lâu đời này đã được mở rộng sang các lĩnh vực hợp tác khác về kinh tế, kỹ thuật và tài chính.

Theo Đại sứ Abdelhamid Boubazine, cả Algeria và Việt Nam đều có quá khứ lịch sử huy hoàng, đều là những quốc gia mới nổi trong quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường, đều mong muốn đương đầu với thách thức trong việc nâng tầm quan hệ kinh tế ngang tầm quan hệ chính trị. Lễ kỷ niệm 60 năm Ngày Thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Algeria và Việt Nam là cơ hội tuyệt vời để thúc đẩy quan

hệ hợp tác chính trị, kinh tế và văn hóa giữa 2 nước. Việc dự kiến tổ chức kỳ họp thứ 12 của Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Algeria tại Hà Nội vào tháng 12 tới sẽ tạo động lực mới cho quan hệ truyền thống tốt đẹp giữa 2 nước.

Tại buổi lễ, các em học sinh trường THCS Việt Nam - Algeria đã dành những lời ca, tiếng hát và những điệu múa truyền thống của dân tộc để chào mừng 60 năm Ngày Thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Algeria. Trong dịp này, các đại biểu cũng cùng nhau ôn lại truyền thống hữu nghị giữa lãnh đạo Nhà nước, Chính phủ và nhân dân 2 nước thông qua những bức ảnh tư liệu quý được trưng bày tại Hội trường Bộ Xây dựng.

Trần Đình Hà

Quy hoạch đô thị - quá trình xây dựng chiến lược và sáng tạo không ngừng

Quy hoạch đô thị hiện đại rất cần dựa vào ý kiến và sự tham gia của người dân; nếu “công nghệ hóa” quy hoạch quá mức sẽ trở nên khó hiểu đối với đại bộ phận người dân, các hình thức quy hoạch khác xa với thực tế hàng ngày. Quy hoạch cần luôn được coi như một quá trình tích cực xem xét, đánh giá (ở phạm vi rất rộng) những kiến thức và ý tưởng khác nhau về một thành phố cụ thể.

Nhiều nhà quy hoạch cho rằng vai trò kiểm soát của quá trình quy hoạch sinh ra xu hướng nói “không” đối với tất cả những cải cách, đổi mới trong quy hoạch. Điều này không phù hợp với nhu cầu của các đô thị đang thay đổi từng ngày, đòi hỏi nhận thức linh hoạt, chủ động, dựa trên hệ thống nguyên tắc chung. Các nguyên tắc đó có thể bao gồm phát huy bản sắc vốn có, kết nối tính truyền thống và tính hiện đại, phát triển bền vững, ưu tiên đổi mới song không xóa đi ký ức về một địa điểm cụ

thể... Các nhà phê bình chỉ ra sự mất cân đối trong quy hoạch đô thị sẽ dẫn đến những giải pháp thiếu phù hợp, hoặc theo kiểu bảo vệ quá mức, kết quả là các thành phố phát triển méo mó. Nhiều ý kiến cũng cho rằng quy hoạch thường không tính đến tính năng động xã hội (vốn rất quan trọng, như việc sử dụng đất hoặc giá bất động sản). Về vấn đề này, có thể nói thêm những nhà quy hoạch hiện đại chưa đủ sáng tạo vì hiểu biết về nguồn tài nguyên của họ còn hạn chế, và họ chưa đánh giá đầy đủ sự đa dạng của các phương thức giải quyết những vấn đề đô thị. Một phần lỗi ở đây do tư duy, một phần do quy trình quan liêu thiếu sáng tạo mà họ đang mắc kẹt trong đó. Tuy nhiên, nếu họ hiểu rõ vấn đề sẽ có thể tạo ra những không gian thực, cơ hội đích thực để kích thích sự sáng tạo, biến thành phố thành một hệ thống sáng tạo. Điều này đòi hỏi sự xuất hiện những nhà lãnh đạo mới, và việc đào tạo các kỹ năng mới.

Tuy nhiên, vấn đề chính ở đây là triết lý, mục đích làm việc và vai trò trong tương lai của các nhà hoạch định chiến lược đô thị (trước đây là các nhà quy hoạch), và nền tảng giáo dục của họ. Những người tham gia xây dựng chiến lược của thành phố cần bao gồm đại diện của chính quyền, khu vực tư nhân và các nhóm cộng đồng. Nói chung, nhóm chiến lược phải thể hiện đầy đủ vai trò người tổ chức, người có tầm nhìn xa, người lãnh đạo, quan chức thành phố, nhà đầu tư, người ủng hộ các lợi ích khác nhau, cũng như các chuyên gia kỹ thuật - những người có thể đóng góp các giải pháp và nguồn lực trí tuệ. Tầm nhìn tổng thể sẽ cho phép thông qua quyết định ở mọi lĩnh vực, mang lại sự tự tin và tiêu chuẩn cần thiết cho các nhà phát triển, nhà đầu tư và xã hội nói chung. Người dân đô thị sẽ đồng thuận với mọi quyết định dù có khó khăn để thực hiện, nếu quyết định đó minh bạch, nhất quán, và nếu sân chơi chính trị trung thực. Trong chiến lược đô thị, các nhu cầu đa dạng, thường mâu thuẫn nhau cần được cân bằng, do đó trong việc nghiên cứu chiến lược cần có sự tham gia của các thành phần xuất thân khác nhau, đại diện cho những quan điểm và lợi ích khác nhau. Để đạt được sự đồng thuận, cần có một quá trình cùng tham gia, cùng thấu hiểu và cùng chấp nhận để khắc phục hoặc giảm thiểu các mâu thuẫn trong quá trình triển khai thực hiện chiến lược.

Bức tranh tương lai có thể bao gồm các ý tưởng về phát triển bền vững và công bằng, hoặc về môi trường chất lượng, thiết kế, thẩm mỹ và bản sắc địa phương, thậm chí cả về hạnh phúc. Quy hoạch cần chuyển giao toàn quyền, không nên cố gắng đưa ra tập hợp các giải pháp có sẵn; quy hoạch cần định hướng chứ rất hiếm khi kiểm soát quá trình. Trong nền kinh tế thị trường, quy hoạch sẽ đạt hiệu quả nếu giảm thiểu việc đưa ra các quy tắc hạn chế và tập trung tối đa cho việc hình thành cơ chế khuyến khích áp dụng nhiều chính sách thuế khác nhau.

Quy hoạch phải trở nên mạnh mẽ hơn đồng thời ít chuyên chế hơn - trước hết, nhằm tạo động lực sáng tạo để thuyết phục khu vực tư nhân và những thành viên thị trường khác góp sức cho việc thực hiện chiến lược, hơn nữa, để không kìm hãm sự tích cực sáng tạo. Nhờ đó, quy hoạch có thể liên kết và phối hợp vốn đầu tư và hoạt động của cả khu vực tư nhân cũng như nhà nước, phản ánh lợi ích của các bên liên quan, và duy trì sự cân bằng giữa tính linh hoạt và độ tin cậy, giữa tính hiệu quả và sự công bằng. Lợi nhuận thu được trong quá trình thực hiện chiến lược sẽ trở thành nguồn cung tài chính cho các dự án có ích cho xã hội.

Quy hoạch được tổ chức như một quy trình dân chủ, có tính đến nhu cầu của cộng đồng đô thị, do đó sẽ thổi luồng sinh khí mới vào hoạt động của các cơ quan tổ chức đại diện trong các đô thị. Theo cách hiểu này, quy hoạch đòi hỏi các chỉ số và số liệu thống kê mới để đánh giá chính xác hơn hiệu quả kinh tế của các cải cách, trong đó có hiệu quả xã hội và môi trường. Thông qua đó, quy hoạch sẽ thúc đẩy sự thay đổi sáng tạo.

Rất khó để biến quy hoạch thông thường thành một quá trình sáng tạo, nếu hệ thống tiêu chuẩn quá nghiêm ngặt. Điều này không có nghĩa là cần phá bỏ hoàn toàn mọi chuẩn mực, mà thay vào đó, quá trình kiểm soát cần trở nên linh hoạt hơn và phải được kết hợp với các biện pháp khuyến khích. Khi mở cửa đón làn gió đổi mới, điều rất quan trọng là phải ghi nhận mọi thành tựu một cách xứng đáng. Chẳng hạn: các tòa nhà sử dụng ít năng lượng hơn nên có một tấm bảng chỉ rõ mức tiết kiệm hàng ngày so với các tòa nhà khác trong khu vực xung quanh, hoặc các tòa nhà có thể được giảm trừ thuế địa phương...

Theo www.strelkamag.ru

ND: Lê Minh

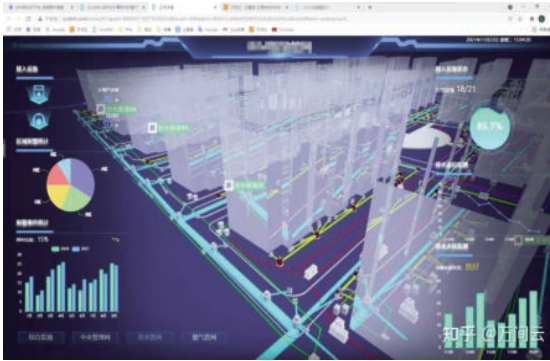
Trung Quốc: Làm rõ các yêu cầu đối với công tác cải tạo mạng lưới đường ống ngầm đô thị

Mới đây, Tổng Văn phòng Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn cùng với Tổng Văn phòng Ủy ban Cải cách và phát triển quốc gia Trung Quốc phối hợp đưa ra Thông báo, trong đó nêu rõ “cần xác định rõ ràng những yêu cầu then chốt để đảm bảo tính an toàn, trật tự của công tác cải tạo”, “tập trung giải quyết những điểm khó khăn, phối hợp thúc đẩy công cuộc cải tạo mới”, “chú ý đến mọi yêu cầu và khả năng, bố trí hợp lý các nhiệm vụ của kế hoạch cải tạo mới vào năm 2023” nhằm làm rõ thêm các yêu cầu đối với công tác cải tạo mạng lưới đường ống ngầm cũ trong đô thị.

Thông báo chỉ ra, cần xác định rõ trách nhiệm của các phòng ban ngành, các đơn vị quận/huyện/thị trấn, các cộng đồng xã hội, các đơn vị kinh doanh chuyên nghiệp... thuộc mỗi tỉnh, thành phố; làm rõ nội dung, quy tắc làm việc, trách nhiệm và các quy trình thủ tục để bảo đảm hình thành sức mạnh tổng hợp, vững chắc trong công việc. Trên cơ sở đó, đẩy nhanh quá trình xây dựng và lên phương án, kế hoạch cải tạo, sửa chữa mạng lưới đường ống ngầm dẫn khí đốt, cấp thoát nước, dẫn nhiệt chất lượng thấp hoặc đã bị lão hóa trên địa bàn các tỉnh, thành phố. Các tỉnh, thành địa phương cần hoàn thành việc xây dựng và triển khai phương án, kế hoạch cải tạo của năm 2022 vào cuối tháng 10. Các tỉnh, thành phố cần lên danh sách cụ thể các dự án cải tạo và kế hoạch cải tạo hàng năm của địa phương mình, lập sổ cái cập nhật và quản lý các hoạt động cải tạo để đảm bảo toàn bộ hệ thống đường ống ngầm và các bộ phận hạ tầng tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn đều được đưa vào quản lý đầy đủ tại sổ cái và được lên kế hoạch tiến hành cải tạo, sửa chữa. Ngoài ra, cần căn cứ vào tình hình thực tế của từng địa phương để xác định và lập kế hoạch cải tạo hợp lý đối với từng công trình cụ

thể, đảm bảo phối hợp tổng thể. Nghiêm cấm những hành vi lợi dụng việc cải tạo mạng lưới đường ống ngầm đô thị để tự ý phá bỏ các công trình cũ hay chặt phá các cây cổ thụ. Các khoản hỗ trợ và kinh phí đầu tư cơ sở hạ tầng từ ngân sách Trung ương liên quan đến việc cải tạo mạng lưới đường ống ngầm đô thị phải được sử dụng đúng mục đích, đúng quy định; nghiêm cấm các hành vi trục lợi hoặc sử dụng sai mục đích các khoản chi ngân sách. Đơn giản hóa các hạng mục phê duyệt và các khâu liên quan đến việc cải tạo mạng lưới đường ống ngầm đô thị cũng như các công trình cần sửa chữa khác, mở ra các kênh giải pháp xanh đơn giản, an toàn, nhanh chóng để hoàn thiện cơ chế phê duyệt dự án. Thúc đẩy kết hợp cải tạo các tuyến đường ống ngầm khác nhau trong khu vực và có kế hoạch thi công hợp lý, tránh tình trạng thi công manh mún, lẻ tẻ, kéo dài, đào xới nhiều lần... làm xáo trộn đời sống người dân. Kiên quyết không để xảy ra sự cố do vận hành không đúng kỹ thuật, bất cẩn làm hư hỏng đường ống ngầm... trong quá trình thi công, đồng thời kiên quyết không để xảy ra tình trạng “đục tường khoét lỗ” quá mức hoặc không cần thiết.

Kết hợp các yêu cầu từ Thông báo và việc cải tạo sửa chữa mạng lưới đường ống ngầm đô thị để thiết lập cơ chế kiểm tra chất lượng thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện và giải quyết các vấn đề, từ đó nâng cao năng lực quản lý toàn vòng đời cho các công trình ngầm. Cần nỗ lực phối hợp công tác xây dựng giữa các công trình trên và dưới mặt đất. Tăng cường kết hợp các dự án cải tạo như: cải tạo các cộng đồng đô thị cũ, cải tạo hệ thống cầu đường đô thị và cải tạo mạng lưới đường ống ngầm đô thị một cách nhịp nhàng, đồng bộ sẽ giúp giải quyết hiệu quả các vấn đề đang tồn tại trong phát triển hạ tầng đô thị, đồng thời nâng cao



Nền tảng CIM được sử dụng để quản lý và kiểm soát mạng lưới đường ống ngầm đô thị

tính bền vững và chất lượng sống đô thị. Dựa trên cơ chế cải tạo theo phương thức đổi mới, các thiết bị cảm biến thông minh sẽ được đồng thời lắp đặt tại các điểm nút quan trọng của đường ống ngầm, từ đó nâng cao chất lượng quản lý giám sát mạng lưới đường ống, kết nối chia sẻ dữ liệu giữa các tuyến đường ống đô thị, giúp tránh xảy ra xung đột, hơn nữa kịp thời phát hiện và có những biện pháp xử lý phù hợp khi xảy ra sự cố. Ngoài ra, cần đẩy mạnh lắp đặt các thiết bị an toàn từ phía người sử dụng để hỗ trợ tốt hơn công tác quản lý. Khuyến khích việc tích hợp sâu rộng hệ thống quản lý giám sát mạng lưới đường ống ngầm với nền tảng quản lý toàn diện thông tin cơ sở hạ tầng đô thị (mô hình thông tin đô thị CIM và một số nền tảng thông minh khác), đồng thời đẩy nhanh công tác lập pháp về quản lý đường ống ngầm đô thị, hoàn thiện các yêu cầu quản lý theo điều kiện của từng địa phương, tăng cường hiệu quả việc thực thi pháp luật về xây dựng và phá dỡ trái phép, đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vấn đề tồn đọng trong công tác quản lý và bảo vệ mạng lưới đường ống ngầm đô thị (ví dụ: sự phá hoại của bên thứ 3, chiếm dụng bất hợp pháp, khoảng cách an toàn không đạt chuẩn, chia sẻ thông tin dữ liệu khó khăn...).

Các địa phương cần tăng cường hơn nữa công tác cải tạo mạng lưới đường ống ngầm đô thị theo chiều sâu và theo hướng hiện đại hóa, đẩy nhanh việc cải thiện điều kiện sống của cư



Việc cải tạo mạng lưới đường ống ngầm đô thị tại Trung Quốc đang được tiến hành ở nhiều nơi

dân, bảo đảm xây dựng có hệ thống và vận hành an toàn cơ sở hạ tầng đô thị, nâng cao khả năng chống chịu và an ninh đô thị, để cư dân đô thị có một cuộc sống chất lượng cao hơn, an toàn, thoải mái và tiện nghi hơn. Bên cạnh đó, cần kiên trì nỗ lực làm tốt công tác quy hoạch và triển khai các dự án cải tạo theo thứ tự ưu tiên, phù hợp với yêu cầu “quy hoạch theo từng đợt, tiến hành theo từng đợt, dự phòng theo từng đợt”, đồng thời nghiên cứu, xây dựng và trình Chính phủ Kế hoạch cải tạo mạng lưới đường ống ngầm đô thị năm 2023 của địa phương mình càng sớm càng tốt để đảm bảo mục tiêu trước mắt các dự án cơ bản cần cải tạo sẽ được phê duyệt, lên kế hoạch cụ thể và có sự chuẩn bị kỹ trước khi tiến hành. Tiếp đó, hướng đến mục tiêu cao hơn chuẩn bị tốt công tác dự phòng dự án và khai báo nhu cầu vốn, từ đó “phân phối các hạng mục vốn thành vốn các hạng mục”. Do đó, cần kiên trì thực hiện công tác lên kế hoạch sớm - sắp xếp bố trí sớm - triển khai thực hiện sớm các dự án dự kiến cải tạo vào năm 2023, dựa trên cơ sở đó để bắt đầu tiến hành các thủ tục sơ bộ như phê duyệt dự án và huy động vốn ngay trong năm 2022, qua đó đẩy nhanh tiến độ các dự án cải tạo.

Ngoài ra, trong Thông báo cũng nêu rõ, Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn Trung Quốc sẽ chủ trì các Sở, ban, ngành liên quan tổ chức và thành lập các nhóm chuyên gia thực hiện nghiên cứu, hướng dẫn công tác cải tạo

mạng lưới đường ống ngầm đô thị cho các địa phương; tập trung tổng kết kinh nghiệm từ thực tiễn, cách thức tiến hành, cơ chế chính sách tại các địa phương đã thực hiện hiệu quả và đạt được kết quả đáng ghi nhận trong công tác cải tạo, từ đó nhân rộng và phát huy tại các địa phương khác và trên phạm vi lớn hơn; tăng cường hỗ trợ và hướng dẫn hoàn thiện cơ chế chính sách, làm rõ phương hướng, biện pháp

phát triển cho các địa phương còn gặp nhiều khó khăn trong thực hiện các dự án cải tạo mạng lưới đường ống ngầm, qua đó giúp đẩy nhanh tiến độ công việc tại các địa phương này.

*Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc,
tháng 10/2022
ND: Ngọc Anh*

Xây dựng thành phố thông minh - bắt đầu từ đâu

Hiện nay, xây dựng Thành phố thông minh, đô thị thông minh đang trở thành một vấn đề cấp thiết của nhiều quốc gia để giải quyết các vấn đề: dân số đô thị tăng nhanh, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường...

Cần phải xác định rõ những khó khăn và thách thức trong việc xây dựng thành phố thông minh. Để tìm ra những câu trả lời, thì trước hết cần nhìn rõ các vấn đề. Xây dựng thành phố thông minh là 1 quá trình dài và không có hồi kết. Nhu cầu mà một dự án quy mô lớn, dài hạn như vậy đặt ra đối với cơ sở hạ tầng địa phương là rất cao và rất đa dạng, yêu cầu kết nối kỹ thuật số đáng tin cậy có khả năng đáp ứng các giao tiếp theo thời gian thực của thiết bị cảm biến. Việc tích hợp công nghệ với các phương án hoạt động phải thật tốt và luôn sẵn sàng. Có những lĩnh vực mà trước đây chưa từng được phối hợp với nhau thì giờ đây cần liên kết với nhau chặt chẽ.

Hiện nay, ngày càng nhiều ví dụ thành công về thành phố thông minh, tạo động lực mạnh mẽ, khích lệ thêm các Chính phủ, lãnh đạo bắt tay xây dựng những thành phố thông minh của đất nước mình.

Tạo ra một tầm nhìn

Bước đầu tiên cần xác định một thành phố thông minh sẽ trông như thế nào và sẽ hoạt động như thế nào. Khuyến khích, huy động sự tham gia của người dân trong quá trình xây

dựng thành phố thông minh. Thành phố thông minh cần tạo ra sự tương tác giữa chính quyền với chính quyền, giữa chính quyền với người dân, giữa người dân và người dân, qua đó chính quyền hiểu người dân, biết họ muốn và cần điều gì để đáp ứng nhu cầu một cách bền vững nhất. Kinh nghiệm này đã được chứng minh qua thực tế phát triển thành phố thông minh của chính quyền Tel Aviv (Israel) hay thành phố Cork của Ireland.

Một thành phố thông minh có thể góp phần nâng cao sức khỏe cộng đồng. Ví dụ, thành phố thông minh có thể sử dụng các ứng dụng theo dõi phơi nhiễm hoặc các công nghệ an ninh mạng AI để giúp người dân sống khỏe mạnh và an toàn. Tại thời điểm này, các sáng kiến y tế cộng đồng có thể được tích hợp vào tầm nhìn thành phố thông minh.

Thiết lập các ưu tiên

Cần lập danh sách ưu tiên phát triển thành phố thông minh. Các thành phố có xuất phát điểm khác nhau, có ưu tiên phát triển khác nhau, có vị trí địa lý và trình độ phát triển cũng như nguồn lực khác nhau, do vậy không thể có một mô hình phát triển thành phố thông minh nào phù hợp và “vừa vặn” với tất cả. Ví dụ Singapore là quốc gia thành phố nhỏ, dân số ít, hệ thống hạ tầng khá đồng bộ và hiện đại, do đó việc triển khai xây dựng Sáng kiến Quốc gia thông minh có nhiều thuận lợi hơn. Ưu tiên đầu



Singapore - thành phố của tương lai

tiên là thành lập lực lượng liên ngành, trực thuộc Chính phủ để hoạch định chính sách, đường lối, kế hoạch cụ thể và quản lý, giám sát việc thực thi; xây dựng chiến lược tổng thể ở cấp độ quốc gia để trên cơ sở đó, các Bộ ngành, tỉnh/thành sẽ cụ thể hoá và xây dựng kế hoạch. Số hóa việc quản lý đòi hỏi sự tham gia của tất cả các Bộ ngành để có thể triển khai đồng bộ. Thứ hai là ưu tiên tập trung thí điểm sáng kiến phát triển đô thị thông minh tại một số thành phố lớn, trên cơ sở đó rút ra những bài học để triển khai trên diện rộng. Việc phát triển đô thị thông minh ở cấp độ quốc gia cần sự điều tiết của Chính phủ, tránh tình trạng thành phố nào cũng có đề án phát triển thành phố thông minh của riêng mình, gây lãng phí nguồn lực về con người và tài chính. Việc phát triển đô thị thông minh phải đi đôi với xoá đói giảm nghèo tại các khu vực nông thôn, miền núi, tránh khơi sâu hơn khoảng cách giàu nghèo giữa các vùng miền, tiềm ẩn nguy cơ bất ổn xã hội. Ưu tiên thứ ba nhiều nhà phát triển thành phố thông minh tính đến là khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu, khi diễn biến thời tiết cực đoan đang diễn ra ngày càng nhiều hơn và tác động trực tiếp tới các thành phố.

Cần lường trước và đánh giá các mối nguy hiểm có thể phát sinh trong quá trình phát triển thành phố thông minh, nếu bỏ qua điều này, các nhà phát triển có thể bỏ lỡ các cơ hội để tối ưu hóa thành phố. Các nhà phát triển cũng cần



Tel Aviv - thành phố với dự án sạc điện không dây đầu tiên trên thế giới

cần phân bổ thời gian, năng lượng và nguồn lực để xem xét nhiều kịch bản phát triển thành phố thông minh, việc này giúp họ chuẩn bị tốt cho các tình huống và trường hợp tồi tệ.

Lập kế hoạch

Tìm ra những việc cần làm để thiết lập một thành phố thông minh. Điều này đòi hỏi phải lập kế hoạch tỉ mỉ và chú ý đến từng chi tiết, và liên quan đến giao tiếp và hợp tác giữa tất cả các bên cam kết phát triển và duy trì sự phát triển của thành phố thông minh.

Thực hiện kế hoạch

Không nên vội vàng thực hiện kế hoạch phát triển thành phố thông minh. Hoàn thành từng giai đoạn của một kế hoạch và đánh giá kết quả. Nếu có bất kỳ rào cản nào phát sinh, cần giải quyết ngay trước khi chuyển sang giai đoạn tiếp theo. Theo dõi kết quả của kế hoạch phát triển thành phố thông minh trong suốt quá trình thực hiện. Nếu sự chậm trễ thường xuyên xảy ra, cần tìm hiểu lý do cụ thể. Các quan chức thành phố thông minh và các người dân có thể đánh giá một kế hoạch phát triển. Nếu cần, phải sẵn sàng thay đổi kế hoạch của mình một cách nhanh chóng.

Cập nhật xu hướng công nghệ mới

Liên tục cập nhật các xu hướng công nghệ mới để có thể tìm cách giảm đầu tư, ví dụ công nghệ dịch vụ điện toán đám mây giúp giảm đầu tư công vào các hệ thống cứng tốn kém khi bảo trì vận hành. Bên cạnh việc tham gia vào các tổ

chức, diễn đàn, hợp tác quốc tế về các tiêu chuẩn công nghệ, sự hợp tác theo ngành dọc từ trung ương đến địa phương hay ngang giữa các sở, ban, ngành, tổ chức xã hội và các tổ chức khác của mỗi địa phương là cấp thiết, bởi thành phố thông minh không chỉ phục vụ cho mục đích quản lý của chính quyền mà còn thu hút đầu tư phát triển thành phố, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, qua đó tiếp tục thu hút đầu tư, phát triển hơn nữa để một số thành phố thông minh có thể làm đầu tàu cho phát triển vùng. Kinh nghiệm của một số thành phố cho thấy các công cụ khác nhau có thể được sử dụng linh hoạt trong các quá trình quan trọng để phát triển thành phố thông minh. Ví dụ quy định về chia sẻ dữ liệu tổng hợp (không định danh cá nhân), quy định về việc tự đầu tư cảm biến và camera giám sát và chia sẻ dữ liệu cho các cơ quan chức năng...

Duy trì liên tục

Dự kiến những thách thức khi kế hoạch phát triển thành phố thông minh được đưa vào thực

hiện; tiếp cận từng thử thách một cách chủ động, kiên trì tìm ra giải pháp. Bằng cách đó, một thành phố thông minh sẽ được thiết lập trong thời gian ngắn nhất có thể.

Luôn có khả năng cải thiện thành phố thông minh. Bằng cách theo dõi các cơ hội để cải thiện, các nhà phát triển thành phố thông minh và các thành viên cộng đồng có thể xác định và giải quyết các vấn đề trong giai đoạn đầu. Quan trọng nhất là họ có thể tạo ra thành phố thông minh lý tưởng.

Phát triển thành phố thông minh là một chặng đường phức tạp, do vậy Chính quyền, những nhà phát triển và người dân cùng phải nỗ lực, lập lộ trình cụ thể để giải quyết từng khó khăn, thách thức. Theo thời gian, họ có thể cùng nhau tạo nên những thành phố thông minh tồn tại lâu dài.

Nguồn: www.smartcity.press/

ND: Mai Anh

LỄ KỶ NIỆM 60 NĂM NGÀY THIẾT LẬP QUAN HỆ NGOẠI GIAO VIỆT NAM - ALGERIA

Ngày 27/10/2022



Thứ trưởng Bộ Xây dựng Lê Quang Hùng - Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam - Algeria phát biểu tại buổi lễ



Thứ trưởng Lê Quang Hùng, Đại sứ Nguyễn Phương Nga, Đại sứ Abdelhamid Boubazine chụp lưu niệm cùng các em học sinh trường THCS Việt Nam - Algeria